

Số: 01 /ĐA-UBND

Hạc Thành, ngày 06 tháng 5 năm 2026

ĐỀ ÁN
ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH,
TỈNH THANH HÓA

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025; theo đó, phường Hạc Thành được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các phường: Phú Sơn, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo, Đông Sơn, Trường Thi, Điện Biên, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ; cùng với một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số của phường Đông Thọ và phường An Hưng.

Là phường trung tâm của tỉnh Thanh Hóa, Hạc Thành có dân cư đông đúc, ổn định; cơ sở hạ tầng được đầu tư ngày càng hoàn thiện; các tuyến đường nội thị ngày càng khang trang; nhiều khu đô thị mới được hình thành; nhiều tuyến giao thông trục chính quan trọng được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện đại. Do đó, việc đặt tên đường, phố cần được thực hiện thường xuyên, liên tục, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và giao dịch hành chính – xã hội.

Trước đây, trên địa bàn phường Hạc Thành đã được các cấp có thẩm quyền của tỉnh đặt tên đường, phố vào các năm 1994 và 2019. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số tuyến đường, phố chưa được đặt tên; một số tuyến đã được đặt tên nhưng qua các thời kỳ đã được mở rộng, kéo dài, gây khó khăn trong công tác quản lý hành chính, kê khai, giao dịch và tìm kiếm địa chỉ của người dân.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành là hết sức cần thiết, phù hợp với yêu cầu phát triển đô thị và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Đường bộ ngày 27/6/2024, Nghị định 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ

Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

- Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa;

- Quyết định số 1187-QĐ/UBND ngày 21/9/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê chuẩn việc điều chỉnh và đặt mới tên đường, phố của thành phố Thanh Hóa;

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/05/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5 Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

- Công văn số 1859/UBND-VHXH ngày 28/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tham mưu đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 39/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 06/01/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phúc đáp đề nghị của UBND phường Hạc Thành tại Công văn số 4288/UBNDVHXH ngày 23/12/2025;

- Công văn số 365/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 21/01/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn triển khai việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các xã, phường.

2. Văn bản về quy hoạch

- Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040;

- Quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 01, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 01, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá;

- Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 02, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 03 và một phần khu vực số 08, thuộc Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực số 04, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Hồ sơ các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trên địa bàn phường Hạc Thành đã được phê duyệt.

3. Văn bản chỉ đạo có liên quan

- Sách Địa chí Thanh Hóa tập V do Nhà xuất bản Khoa học xã hội phát hành năm 2020;

- Sách 90 năm Đảng bộ Tỉnh Thanh Hóa (1930 - 2020) - Những dấu ấn và thành tựu nổi bật do Nhà xuất bản Thanh Hóa phát hành năm 2020;

- Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 14/02/2026 của Chủ tịch UBND phường về việc xây dựng Đề án đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Chủ tịch UBND phường về việc thành lập Ban xây dựng Đề án đặt tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Phần II

THỰC TRẠNG ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH, TỈNH THANH HÓA

I. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN PHƯỜNG HẠC THÀNH

1. Vị trí địa lý

Phường Hạc Thành được thành lập theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Sơn, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo, Đông Sơn, Trường Thi, Điện Biên, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Thọ, phường An Hưng. Phường Hạc Thành có 125 tổ dân phố.

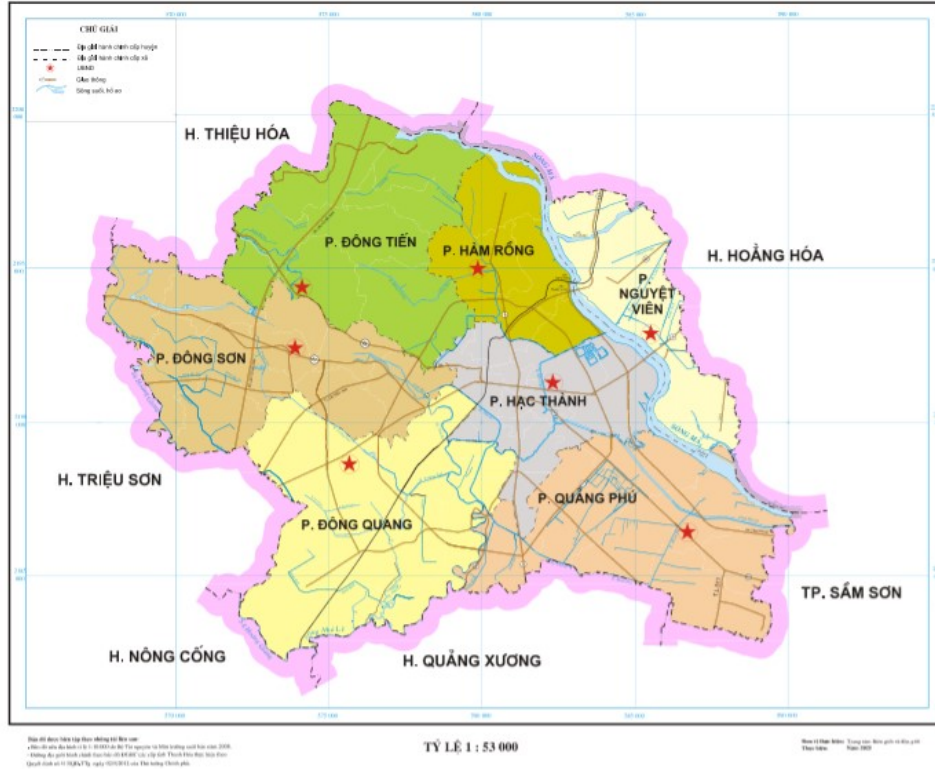
Phường Hạc Thành có vị trí địa lý:

- Phía Đông giáp phường Nguyệt Viên;
- Phía Tây giáp các phường Đông Sơn, Đông Tiến, Đông Quang;
- Phía Nam giáp phường Quảng Phú;
- Phía Bắc giáp phường Hàm Rồng.

Phường Hạc Thành có diện tích tự nhiên 24,63 km², quy mô dân số là 197.142 người.

BẢN ĐỒ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THÀNH PHỐ THANH HÓA

TỈNH THANH HÓA



Bản đồ phương án sắp xếp đơn vị hành chính

2. Lịch sử hình thành, phát triển của phường Hạc Thành

Địa giới hành chính phường Hạc Thành bao gồm nhiều phường ở trung tâm của thành phố Thanh Hóa trước đây. Tên của phường được đặt theo tên gọi phổ biến của trấn thành Thanh Hóa; tòa thành là nơi đặt lỵ sở của trấn Thanh Hóa từ năm 1804, được coi là tiền đề tạo nên thị xã, sau đó là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Thanh Hóa.

Phường Hạc Thành được thành lập theo Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Sơn, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo, Đông Sơn, Trường Thi, Điện Biên, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Thọ, phường An Hưng.

Công tác quản lý di tích được quan tâm chỉ đạo. Các di tích trên địa bàn được gìn giữ, bảo vệ, duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp; thực hiện tiếp nhận quản lý và thành lập Ban Quản lý di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê, phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch văn hóa trên địa bàn.

DANH SÁCH DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HOÁ, DANH LAM THẮNG CẢNH ĐÃ ĐƯỢC XẾP HẠNG TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH

TT	Tên di tích	Địa điểm	Loại hình	Cấp XH	Quyết định công nhận/XH
1	Thái miếu nhà Hậu Lê	Phố Kiều Đại, P.Hạc Thành	LSVH	Quốc gia	2861/QĐ-BT ngày 04/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa TT).
2	Địa điểm lịch sử nơi thờ Tống Duy Tân, Cao Bá Điển bị hành hình và là nơi thờ hai ông	02 Lê Phụng Hiểu, P. Hạc Thành	LSVH	Quốc gia	1539/QĐ-BVHTTTTDL, ngày 27/12/1990.
3	Đền thờ Trần Hưng Đạo	Số 63 Ngô Từ, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	01/QĐ-SVH ngày 27/01/1994
4	Đền thờ Đức Thánh Trần	Ngõ 12 Lê Thị Hoa, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	392/QĐ-VH ngày 16/11/1998
5	Khu Văn hóa tưởng niệm Bác Hồ	Đường Lê Hoàn, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	3192/QĐ-VH ngày 23/8/2018
6	Phủ Bà	Ngõ Thanh Xuân, đường Trường Thi, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	69/VHQĐ-VH ngày 18/7/1998
7	Chùa Thanh Hà	Đường Bến Ngự, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	224/QĐ-VH ngày 18/7/1998
8	Bia Khuyến học (Bia Trường Thi)	Đ. Trường Thi, P.Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	223/VHQĐ, ngày 18/7/1998
9	Đền Thiên Tiên Linh Từ	02 Trần Phú, P.Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	QĐ số 485/QĐ-VHTT ngày 14/12/1999
10	Hoa Thương Hội Quán	Số 248 Trần Phú, P.Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	4826/QĐ-UBND ngày 31/12/2010.

11	Địa điểm nhà máy Đền	Đường Nguyễn Trãi, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	345/QĐ-UBND ngày 30/01/2015
12	Đền Vạng	Số 14/272, Đường Lê Thánh Tông, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	34/QĐ-VH ngày 22/01/1998.
13	Phủ Vạng	Ngõ 139, đường Lê Lai, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	12/QĐ-VH ngày 06/01/2000
14	Đình Quảng Xá	Đường Lê Thành Tông, Tổ dân phố Quảng Xá, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	2620/QĐ-UBND 30/8/2007
15	Thắng cảnh Mật Sơn (gồm Chùa Đại Bi và núi Kỳ Lân)	Số 91 đường Mật Sơn, Tổ dân phố Mật Sơn 2, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	151/VHQĐ, 4185/QĐ-UBND, 31/7/1996, 14/12/2011
16	Chùa Bạch Hạc	Tổ dân phố Tạnh Xá 2, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	66/QĐ-VHTT 4738/QĐ-UBND, 08/02/2002, 30/12/2013
17	Chùa Tu Ba	Phố Bào Ngoại, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	3475/QQĐ-UBND, ngày 30/9/2010
18	Nghè Cốc Hạ	Phố Cốc Hạ, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	4186/QQĐ-UBND, Ngày 14/12/2011
19	Nghè Cả	Phố Quang Trung, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	2620/QĐ-UBND, Ngày 30/8/2007
20	Đình Giáp Bắc	Phố Cốc Hạ, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	166/QĐ-UBND, ngày 12/01/2006
21	Đền thờ Chiêu văn vương Trần Nhật Duật	Phố Xuân Minh, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	125/VHQĐ, ngày 2/8/1994
22	Chùa Lai Thành	Phố Lai Thành, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	178/QĐ-CT, ngày 20/1/2010
23	Đền Ái Sơn	Phố Sơn Vạn, P. Hạc Thành	LSVH	Tỉnh	69/QĐ-CT, 10/01/2005



Một số di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh

4. Tình hình chung về kinh tế - xã hội

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng - năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời là năm đầu tiên phường Hạc Thành vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau khi được thành lập trên cơ sở sáp nhập các phường cũ. Trong bối cảnh đó, cùng với sự tác động bất lợi của thời tiết, thiên tai, nhất là ảnh hưởng của các cơn bão số 3, 5 và số 10 gây thiệt hại đến hạ tầng đô thị và đời sống Nhân dân, phường Hạc Thành vẫn giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nỗ lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Dưới sự lãnh đạo, điều hành quyết liệt của tỉnh, hướng dẫn kịp thời của các sở, ngành cấp tỉnh, sự chủ động, quyết tâm cao, nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị phường, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn, phường đã đạt được nhiều kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực, tạo nền tảng vững chắc để bước vào giai đoạn phát triển mới, cụ thể như sau:

4.1. Về Kinh tế: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, giá trị tổng sản phẩm (theo giá so sánh) ước đạt 38.383 tỷ đồng, tốc độ tăng ước đạt 11,93%; tỷ trọng ngành nông nghiệp ước chiếm 0,04%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 46,3%; ngành dịch vụ thương mại ước chiếm 53,66%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 120,5 triệu đồng, vượt kế hoạch.

- Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển ổn định, cơ cấu ngành dịch vụ chuyển biến tích cực theo hướng chất lượng, hiệu quả, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và nguồn thu ngân sách địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể. Hệ thống cửa hàng, siêu thị, chợ truyền thống hoạt động thường xuyên, bảo đảm cung ứng hàng hóa đầy đủ, kịp thời, không xảy ra tình trạng khan hiếm, biến động giá, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng, mua sắm và sinh hoạt của Nhân dân trên địa bàn; các trung tâm thương mại, siêu thị và khách sạn quy mô lớn như siêu thị Coopmart, Vincom Plaza, khách sạn Central, khách sạn Mường Thanh, khách sạn Lam Kinh, cùng hệ thống nhà hàng, quán ăn, cơ sở lưu trú, spa, dịch vụ vui chơi giải

trí hoạt động ổn định, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và quảng bá hình ảnh đô thị. Các hoạt động dịch vụ, vui chơi, giải trí được duy trì, tuyến phố đi bộ Phan Chu Trinh và không gian văn hóa Quảng trường Lam Sơn tổ chức vào dịp cuối tuần, đã thu hút khoảng 45.000 lượt Nhân dân và du khách đến tham quan, trải nghiệm. Lực lượng chức năng phường đã chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại, dịch vụ, tổ chức khảo sát, thống kê danh mục dịch vụ du lịch, cơ sở lưu trú trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện nghiêm các quy định về đăng ký kinh doanh, nghĩa vụ thuế, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm. Phối hợp với các đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, các sở, ngành cấp tỉnh trong công tác kiểm tra an toàn thực phẩm, hoạt động của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân và các loại hình dịch vụ có điều kiện, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước và đảm bảo môi trường kinh doanh an toàn, lành mạnh.

- Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của các cơ sở trên địa bàn duy trì ổn định; các cơ sở sản xuất chủ yếu có quy mô nhỏ, với sản phẩm phục vụ tiêu dùng, phục vụ sản xuất đơn giản, giá trị gia tăng thấp, như: bánh kẹo các loại, rượu thủ công, cơ khí...; sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: đá xây dựng, hàng may mặc, bia, nước máy... duy trì, ổn định sản lượng sản xuất theo kế hoạch sản xuất đề ra, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống của người lao động. Tình hình cấp điện được đảm bảo ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt của doanh nghiệp, Nhân dân. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất nông nghiệp chủ yếu quy mô nhỏ lẻ có giá trị, sản lượng không đáng kể và phục vụ đời sống hộ gia đình, cá nhân.

- Công tác thu, chi ngân sách đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định, đặc biệt là thu từ hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ, xây dựng cơ bản, sử dụng đất và lệ phí trước bạ; đôn đốc, kiểm tra, rà soát các hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân nhằm khai thác triệt để các nguồn thu tiềm năng; phối hợp triển khai kế hoạch “60 ngày cao điểm chuyển đổi mô hình từ thuế khoán sang kê khai đối với hộ kinh doanh”. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.318 tỷ đồng, đạt 121% dự toán tỉnh, 111% dự toán phường giao; trong đó, thu thường xuyên ước đạt 849,156 tỷ đồng, đạt 111% dự toán tỉnh và phường giao; thu tiền sử dụng đất ước đạt 468,988 tỷ đồng, bằng 144% dự toán tỉnh giao và bằng 111% dự toán phường giao. Tổng chi ngân sách phường ước đạt 1.287 tỷ đồng, đạt 93% dự toán phường giao; trong đó, chi thường xuyên ước đạt 1.118 tỷ đồng, đạt 98% dự toán phường giao, đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi trên các lĩnh vực.

- Công tác phát triển doanh nghiệp: Tạo môi trường thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp phát triển, khích lệ phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, đồng thời triển khai các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính trong đăng ký kinh doanh, thuế. Trong năm, ước thành lập 869 doanh nghiệp mới được thành lập, đạt 100% kế hoạch tỉnh và phường giao; duy trì

4873 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn. Cấp mới 1.014 giấy phép đăng ký hộ kinh doanh cá thể; toàn phường có 6.204 hộ kinh doanh cá thể hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực thương mại, dịch vụ ăn uống, lưu trú và vận tải, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế.



Trung tâm thương mại Vincom Thanh Hóa

4.2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thường xuyên, liên tục, toàn diện và hiệu quả, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và của phường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; tuyên truyền Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa (29/7/1930-29/7/2025) và Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030 và các sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng được tổ chức thành công tốt đẹp, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được duy trì thường xuyên; tổ chức các giải thể thao phong trào thu hút nhiều vận động viên, Nhân dân và đoàn thể tham gia, tạo không khí thi đua sôi nổi, góp phần nâng cao sức khỏe, tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Công tác chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo quyết liệt thực hiện, thành lập Tổ hỗ trợ kỹ thuật hướng dẫn vận hành hệ thống CNTT giải quyết thủ tục hành chính tại phường; tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên về quy trình nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến và phổ biến, hướng dẫn người dân truy cập, đăng nhập tài khoản trên cổng dịch vụ công “binhdanhocvuso.gov.vn”. Các nhà mạng Viettel và Vinaphone triển khai, lắp đặt các thiết bị và phủ sóng 5G trên địa bàn, tính đến nay nhà mạng Viettel tỷ lệ phủ sóng 5G đạt trên 60%. Phong trào “toàn dân tham gia chuyển đổi số” được lan tỏa sâu rộng, từng bước nâng cao nhận thức, hình thành thói quen ứng dụng công nghệ trong đời sống, sản xuất, sinh hoạt hằng ngày. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, tăng mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân,

hướng tới xây dựng chính quyền số, công dân số và xã hội số.

- Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm chỉ đạo toàn diện, kịp thời, đã hướng dẫn, chỉ đạo các nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, bảo đảm đúng hướng dẫn của ngành giáo dục.

- Công tác y tế dự phòng được quan tâm chỉ đạo hiệu quả, tình hình dịch bệnh trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh ổ dịch lớn. Các chiến dịch tiêm chủng được tổ chức đồng bộ, đảm bảo an toàn, đúng quy trình.

- Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai đồng bộ, tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm duy trì dưới 1%, góp phần ổn định quy mô dân số, nâng cao chất lượng dân cư.

- Công tác chính sách, an sinh xã hội được quan tâm, triển khai đầy đủ, kịp thời và đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được quan tâm chỉ đạo và triển khai đồng bộ, thường xuyên, nhằm bảo vệ sức khỏe Nhân dân và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; lực lượng chức năng đã tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống.



Một số công trình văn hóa – xã hội

5. Hiện trạng kiến trúc, cảnh quan

5.1. Các công trình cơ quan hành chính

Các trụ sở, cơ quan hành chính của phường Hạc Thành được tiếp nhận từ thành phố Thanh Hóa, vì vậy đều được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại, phù hợp với mặt bằng phát triển chung và thuận lợi cho công tác tổ chức tiếp đón Nhân dân. Trụ sở đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức cũng như đảm bảo công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phục vụ của Nhân dân.



Các trụ sở, cơ quan hành chính

5.2. Nhà ở

- Nhà ở do dân tự xây dựng chiếm chủ yếu trong tổng số nhà ở hiện hữu và xây mới trên địa bàn tỉnh. Phần lớn nhà ở tự xây là nhà ống và nằm trong hẻm, có số tầng cao thấp (từ 1-3 tầng), một số là những căn biệt thự rộng rãi cho tầng lớp thu nhập cao hoặc các ngôi nhà đã được sử dụng nhiều năm, quy mô nhỏ cho người có thu nhập trung bình và thấp.



Nhà ở trên địa bàn phường Hạc Thành

Nhà ở tự xây cũng được phát triển nhiều hơn tại các khu vực trung tâm, xây dựng trên nền đất trong các dự án hoặc trên đất ở hộ gia đình, nhà ở riêng lẻ tại các khu vực trung tâm ngoài mục đích để ở còn là nơi phát triển các dịch vụ thương mại, văn phòng.

Nhà ở thương mại chưa chiếm tỷ lệ lớn, các dự án chủ yếu phát triển nhà ở riêng lẻ, một số dự án phát triển hỗn hợp nhà ở cùng với kinh doanh dịch vụ. Phát triển nhà ở thương mại theo dự án trên địa bàn góp phần tạo nên cảnh quan khang trang, hiện đại; các khu đô thị mới, đồng bộ, có hạ tầng kỹ thuật tương đối hoàn chỉnh như Khu đô thị mới Đông Hương, Khu đô thị Đông Bắc Ga, khu Đô thị Vinhomes, khu đô thị Điện Biên (Vincom),... được hình thành. Nhà ở thương mại phát triển đa dạng về kiểu dáng, không gian kiến trúc cũng như nâng cao tính thẩm mỹ về nội thất và ngoại thất, kiến trúc đẹp, hiện đại và công năng khá hoàn chỉnh.

Những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, ngành của tỉnh,

nhiều dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới được triển khai thực hiện trên địa bàn. Bên cạnh đó, công tác xây dựng và quản lý nhà ở được thực hiện đồng bộ theo quy hoạch nên diện tích sàn nhà ở bình quân theo đầu người tăng lên đáng kể, nhà ở với chất lượng tốt, kiến trúc hiện đại đã tạo nên sự khang trang cho đô thị.

5.3. Y tế

Trên địa bàn phường Hạc Thành tập trung hầu như toàn bộ các cơ sở y tế cấp tỉnh và trung ương trên địa bàn tỉnh; bên cạnh đó còn có các cơ sở y tế cấp phường và thuộc các khu vực dân cư.



Một số công trình y tế

Cơ sở y tế được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch đảm bảo yêu cầu điều trị bệnh nhân khi có yêu cầu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

5.4. Công trình văn hóa, thể dục thể thao

Hệ thống các công trình văn hóa - thể dục thể thao của phường Hạc Thành cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu của Nhân dân. Hiện nay, các trung tâm đang mở các lớp năng khiếu, rèn luyện thể chất cho thanh thiếu niên như võ, mỹ thuật, âm nhạc, múa, bơi lội,... tạo sân chơi bổ ích, thu hút nhiều phụ huynh cho con em tham gia.



Một số công trình văn hóa

Nhìn chung hoạt động của hệ thống các công trình cơ sở văn hóa, thể thao đã đáp ứng được nhu cầu thụ hưởng văn hóa, tinh thần của người dân phường Hạc Thành.

5.5. Giáo dục đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm chỉ đạo toàn diện, kịp thời, đã hướng dẫn, chỉ đạo các nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, bảo đảm đúng hướng dẫn của ngành giáo dục. Tổ chức kiểm tra 37 cơ sở giáo dục công lập về công tác chuẩn bị năm học mới. Các trường đã hoàn thành tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đủ về số lượng và chất lượng. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 80,2%, vượt kế hoạch tỉnh giao (78,9%).

Lễ khai giảng năm học mới được tổ chức trang trọng, an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế phấn khởi, thi đua dạy tốt, học tốt trong đội ngũ giáo viên và học sinh. Chương trình giáo dục phổ thông tiếp tục được triển khai hiệu quả, gắn đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; đồng thời, các trường đẩy mạnh tổ chức động văn hóa, văn nghệ, thể thao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm quy định về thu, chi tài chính, kiên quyết ngăn chặn tình trạng lạm thu đầu năm học; đồng thời tiếp tục quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo các trường hết thời gian công nhận hoàn thành kiểm định chất lượng và được công nhận lại chuẩn quốc gia, không để tình trạng quá hạn. Tuy nhiên, một số trường tư thục gặp khó khăn về tài chính, chậm tiến độ đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật.



Một số công trình giáo dục - đào tạo trên địa bàn phường

5.6. Thương mại dịch vụ

Trong những năm qua, hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại dịch vụ trên địa bàn phường phát triển nhanh và mạnh mẽ, tạo điều kiện thúc đẩy các loại hình kinh doanh dịch vụ thương mại. Mạng lưới thương mại dịch vụ phát triển đa dạng kể cả về loại hình kinh doanh cũng như về số lượng và chất lượng của hàng hóa dịch vụ. Các hoạt động thương mại dịch vụ với sự tham gia của nhiều

thành phần kinh tế đã đáp ứng tốt các nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân phường Hạc Thành nói riêng và Nhân dân tỉnh Thanh Hóa nói chung. Hệ thống chợ, siêu thị và trung tâm thương mại với chất lượng hạ tầng tốt, đã và đang đáp ứng đầy đủ nhu cầu mua sắm của người dân.



Một số công trình thương mại - dịch vụ

Trong những năm gần đây, cùng với sự thay đổi về diện mạo đô thị, ngành dịch vụ - thương mại của phường Hạc Thành đã có bước phát triển mạnh mẽ cả về quy mô, loại hình và chất lượng, qua đó góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh nói chung, phường Hạc Thành nói riêng. Để phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, thúc đẩy dịch vụ - thương mại phát triển, trong thời gian qua, phường đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, phát triển kết cấu hạ tầng dịch vụ - thương mại theo hướng hiện đại. Dễ dàng thấy sự khởi sắc rõ nét của đô thị khi các công trình quy mô lớn đi vào hoạt động như: Tổ hợp Trung tâm Thương mại Vincom Plaza và khách sạn Vinpearl Thanh Hóa, siêu thị Co.opmart, các siêu thị điện máy, khách sạn Central, chuỗi cửa hàng thực phẩm an toàn, hệ thống siêu thị Vinmart. Hạ tầng dịch vụ - thương mại không chỉ tạo nên sự đa dạng về dịch vụ đáp ứng nhu cầu mua bán, giao lưu hàng hóa của Nhân dân, hỗ trợ các ngành sản xuất khác phát triển, mà còn đóng góp trực tiếp vào sự phát triển kinh tế của đô thị.

6. Khái quát chung về hệ thống giao thông trên địa bàn phường Hạc Thành

Phường Hạc Thành nằm trên trục giao thông chính Bắc - Nam, cách thủ đô Hà Nội 150km về phía Bắc, cách thành phố Hồ Chí Minh 1.600km về phía Nam, cách biên giới Việt Lào 135km về phía Tây, cách bãi biển Sầm Sơn 16km về phía Đông.

6.1. Các tuyến đối ngoại

+ Quốc lộ 1A: đoạn qua trung tâm phường (trùng đường đô thị cầu Hạc - Trần Phú - Quang Trung) dài khoảng 6,5km; 4 làn xe, mặt đường thảm nhựa.



Hệ thống giao thông trên địa bàn phường Hạc Thành

- + Quốc lộ 45: đoạn từ ngã ba Voi đi Nông Cống; mặt đường thảm nhựa, dài khoảng 1,2km.
- + Quốc lộ 47 đoạn phía Đông đi Sầm Sơn dài 2,8km, đạt cấp đường đô thị 4 làn xe; mặt đường thảm nhựa.
- + Đại lộ Hùng Vương; mặt đường thảm nhựa dài khoảng 3,2km.
- + Đại lộ Nam Sông Mã; mặt đường thảm nhựa dài khoảng 3,9km.

6.2. Các tuyến đường giao thông trục chính khu vực nội thị

Tại phường Hạc Thành, có các tuyến đường chính như: Đại lộ Lê Lợi; Đại lộ Nguyễn Hoàng; đường Võ Nguyên Giáp; đường Dương Đình Nghệ, đường Lạc Long Quân, đường Âu Cơ, đường Trịnh Kiểm, đường Lê Hoàn, đường Lê Quý Đôn... Hệ thống đường giao thông khu vực nội thị chủ yếu cấu tạo dạng ô bàn cờ, theo hướng Bắc - Nam và Đông - Tây, các tuyến đường phố cũ đã được nâng cấp, cải tạo tương đối hoàn chỉnh. Kết cấu mặt đường bê tông nhựa, đã đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật hai bên đường.

6.3. Mạng lưới đường nội bộ

Các tuyến trục chính có chiều rộng nền đường 6,0m - 7,5m; mặt đường 5,0m - 5,5m; kết cấu mặt bê tông xi măng. Còn lại, hệ thống giao thông nội bộ khu vực này chủ yếu là các tuyến đường bê tông, có chiều rộng mặt đường 3,0m - 4,5m.

II. THỰC TRẠNG ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH

1. Thực trạng đặt tên đường, phố và công trình công cộng

Trong những năm qua, thành phố Thanh Hóa trước đây đã quan tâm triển khai công tác đặt tên, đổi tên các đường phố và công trình công cộng, đã có 02 lần đặt tên đường, phố (lần 1 vào năm 1994; lần 2 vào năm 2019) với 520 đường, phố, ngõ và 16 công trình công cộng (*Bao gồm: 04 đại lộ; 183 đường; 275 phố, 58 ngõ và 16 công trình công cộng*).



Đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành được gắn biển tên

1.1. Thực trạng đặt tên đường, phố

Kể từ năm 1994 đến nay, thành phố Thanh Hóa trước đây đã có 02 lần đặt tên đường, phố (lần 1 vào năm 1994; lần 2 vào năm 2019) với 520 đường, phố, ngõ (*Bao gồm: 04 đại lộ; 183 đường; 275 phố, 58 ngõ*). Riêng trên địa bàn phường Hạc Thành có 388 đường, phố, ngõ.

TT	Văn bản đặt tên	Số lượng				Ghi chú
		Đại lộ	Đường	Phố	Ngõ	
1	Quyết định số 1187-QĐ/UBTH ngày 24/9/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: 279 đường, phố, ngõ.	1	107	113	58	<i>Đúng quy định về đặt tên đường, phố.</i>
2	Nghị quyết 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Thanh Hóa: 256 đường, phố (gồm 4 Đại lộ; 79 đường và 173 phố); đổi tên 01 phố và 16 công trình công cộng.	3	76	162	0	<i>Kéo dài đại lộ Lê Lợi; kéo dài 03 đường: Quang Trung, Lý Nhân Tông, Dương Đình Nghệ và kéo dài 11 phố.</i>
	TỔNG: 520	4	183	275	58	



Một số tuyến đường trên địa bàn phường Hạc Thành

1.2. Thực trạng đặt tên công trình công cộng

Hiện nay, trên địa bàn thành phố trước đây có 16 công trình công cộng đã được đặt tên theo Nghị quyết 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh. Bao gồm: 01 vườn hoa: Phan Chu Trinh; 03 Công viên: Công viên Quảng Xá, Công viên Bồ Vệ và Công viên Tạnh Xá; 12 cầu: Cầu vượt đường Nguyễn Chí Thanh; Cầu vượt đường Trần Hưng Đạo; Cầu vượt đường Lê Lai; Cầu Bến Ngự; Cầu Thống Nhất; Cầu Định Hòa; Cầu Hợp Tiến; Cầu Thọ Hạc; Cầu Tạnh Xá 1; Cầu Tạnh Xá 2; Cầu An Hoạch và Cầu Đông Hương 2.

Trong đó, trên địa bàn phường Hạc Thành có 07 công trình công cộng đã được đặt tên, cụ thể như sau:

1. *Vườn hoa Phan Chu Trinh*: Là công viên công cộng nằm tại Ngã tư Hạc Thành - Phan Chu Trinh; diện tích 2.400 m².

2. *Công viên Quảng Xá*: Là công viên công cộng tại khu đô thị Nam thành phố; diện tích 18.240 m².

3. *Công viên Bồ Vệ*: Là công viên công cộng tại khu đô thị Nam thành phố; diện tích 158.328 m².

4. *Công viên Tạnh Xá*: Là công viên công cộng nằm tại Khu tái định cư Đông Vệ 5, diện tích 20.820 m².

5. *Cầu Tạnh Xá 1*: Là cầu vượt qua sông Nhà Lê, nối đường Lạc Long Quân và đường Lê Thánh Tông.

6. *Cầu Tạnh Xá 2*: Là cầu vượt qua sông Nhà Lê, trên đường Âu Cơ.

7. *Cầu Đông Hương 2*: Là cầu vượt qua sông Bến Ngự, nối đường Hàm Nghi và đường Mai An Tiêm.

Ngoài ra còn nhiều công trình công cộng đã được gọi theo tên của dự án, tên trong quyết định thành lập đã được ghi trong văn bản, địa chỉ giao dịch của tổ chức và Nhân dân.



Công trình công cộng trên địa bàn phường Hạc Thành

2. Thực trạng đổi tên đường, phố

Thành phố Thanh Hóa trước đây đã thực hiện đổi tên 01 phố năm 2019 theo Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa. Cụ thể như sau: Đổi tên phố Lê Văn thành phố Phạm Vấn.

Phố Phạm Vấn: Từ đường Tống Duy Tân đến đường Lạc Long Quân; chiều dài 900m, chiều rộng 10,5m.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm trong việc đặt tên đường, phố

- Thành phố Thanh Hóa trước đây, phường Hạc Thành hiện nay đã quan tâm triển khai công tác đặt tên đường, phố, qua đó đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, địa chỉ, phục vụ cho việc giao dịch và quản lý hành chính của các phường, xã theo hướng văn minh, hiện đại.

- Việc đặt tên các đường, phố luôn nhận được sự quan tâm, hưởng ứng của các cấp, các ngành, nhà khoa học, các chuyên gia văn hóa, lịch sử và quần chúng Nhân dân.

- Góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương, đất nước. Là sự tri ân với các danh nhân trong và ngoài tỉnh có những đóng góp to lớn trong suốt quá trình hình thành và phát triển của phường Hạc Thành.

3.2. Hạn chế trong việc đặt tên đường, phố

- Mới đặt tên cho đại lộ, quốc lộ, tỉnh lộ và đường, phố tại khu vực nội thành. Còn một số đường, phố trong khu dân cư, khu đô thị mới thì vẫn chưa được đặt tên.

- Nhiều đường, phố được đặt tên qua các thời kỳ nhưng chiều dài ngắn, chưa tương xứng với công lao, công trạng của các danh nhân.¹

¹ *Phố Xuân Diệu:* Từ phố Phan Chu Trinh đến phố Triệu Quốc Đạt; chiều dài 100m.

Phố Phan Đình Giót: Từ ngõ 03 Triệu Quốc Đạt đến khách sạn Thành Công; chiều dài 172m.

Phố Võ Thị Sáu: Từ phố Trần Đức đến phố Trần Oanh; chiều dài 87m.

4. Đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành đã sử dụng ổn định, phù hợp với quy hoạch đô thị đề xuất đặt tên

Qua rà soát trên địa bàn phường Hạc Thành có **64 đường, phố** (gồm 07 đường và 57 phố) được ưu tiên để lựa chọn để đặt tên đường, phố đợt này. Đây là các tuyến phù hợp với quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 và có dân cư sinh sống ổn định, đông đúc để đặt tên trước. Còn lại là các đường nội bộ trong các tổ dân phố, quy mô còn khiêm tốn (chiều rộng chỉ từ 3,0 - 4,0m) hoặc chưa được đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng, chưa có dân cư sinh sống ổn định, vì vậy chưa đủ điều kiện để đặt tên đường, phố.

5. Đường, phố thay đổi chiều dài

Qua rà soát, tại phường Đông Hương và phường Phú Sơn trước đây, phường Hạc Thành ngày nay có 04 phố đã được đặt tên qua các thời kỳ, bao gồm: Phố Đình Chương Long, phố Hà Văn Nho, phố Phan Đình Phùng và phố Tây Sơn. Hiện nay, các phố được giải phóng mặt bằng, thông tuyến, cải tạo nâng cấp hoàn chỉnh, qua đó có sự thay đổi về chiều dài. Tại các khu vực này, dân cư sinh sống đông đúc, ổn định. Vì vậy, cần phải điều chỉnh lại chiều dài các đường, phố trên làm cơ sở để gắn biển tên đường, biển số nhà, phục vụ giao dịch cho Nhân dân.

PHẦN III PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH, TỈNH THANH HÓA

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH, TỈNH THANH HÓA

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Việc đặt tên đường, phố nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đô thị, đáp ứng yêu cầu xây dựng phường Hạc Thành ngày càng văn minh, hiện đại. Góp phần nâng tầm về vẻ đẹp thẩm mỹ quan đô thị, thể hiện sự phát triển về nét đẹp văn hóa đô thị phù hợp với yêu cầu phát triển hiện nay và tương lai.

- Việc đặt tên đường, phố nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc của Nhân dân phường Hạc Thành. Tôn vinh các giá trị lịch sử văn hóa dân tộc, các danh nhân văn hóa và chiến sĩ cách mạng tiêu biểu của đất nước, tỉnh Thanh Hóa, thành phố Thanh Hóa trước đây đã có nhiều công lao cống hiến hy sinh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc suốt chiều dài lịch sử đất nước và địa phương.

1.2. Yêu cầu.

- Việc đặt tên đường, phố phải đảm bảo các quy định của pháp luật, tính khoa học, tính xã hội và sự ổn định lâu dài. Tất cả các đường, phố trong phường được xây dựng theo quy hoạch đô thị, được sử dụng ổn định thì được xem xét để đặt tên.

- Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của đường, phố và công trình công cộng để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân. Trong đó, ưu tiên lấy tên địa danh, sự kiện lịch sử, văn hóa, danh nhân tiêu biểu của địa phương có trong Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng của tỉnh.

2. Nguyên tắc đặt tên

2.1. Nguyên tắc lựa chọn theo quy định của pháp luật

- Áp dụng theo nguyên tắc chung quy định tại Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng và Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin về Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường; phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP.

- Tên đặt cho đường, phố và công trình công cộng được lựa chọn trong Ngân hàng tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025.

- Căn cứ vào vị trí, cấp độ, quy mô của đường, phố và công trình công cộng để đặt tên tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân.

- Chỉ đặt một tên đối với đường dài và thông suốt. Đường quá dài, thì căn cứ vào điều kiện cụ thể, có thể phân ra từng đoạn để đặt tên. Khi đường bị ngắt khúc bởi các giao lộ, vòng xoay thì đoạn kế tiếp được đặt tên khác.

- Không đặt trùng tên cùng một danh nhân, trường hợp đặc biệt phải tuân thủ điều 6, Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.

2.2. Nguyên tắc lựa chọn tên

Trên cơ sở các nguyên tắc chung theo các quy định của pháp luật, Đề án cũng đặt ra các nguyên tắc cụ thể như sau:

- Nghiên cứu lựa chọn tên các danh nhân, nhân vật lịch sử cùng thời kỳ hoặc cùng lĩnh vực hoạt động được ưu tiên đặt gần nhau, tạo thành các cụm tên đường có liên quan.

- Ưu tiên lựa chọn các danh nhân có quê quán, có nhiều đóng góp với phường Hạc Thành nói riêng, tỉnh Thanh Hóa nói chung để đặt tên đường, phố nhằm mục đích giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao nhận thức về tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào của Nhân dân địa phương.

- Nghiên cứu, lựa chọn danh nhân có quê quán tại các phường, xã gần hoặc giáp ranh với phường Hạc Thành đã có trong Ngân hàng tên đường, phố để đặt tên đường, phố.

3. Quy cách biển tên đường, phố

- Kích thước: Hình chữ nhật 75cm x40cm.
- Màu sắc: Xanh lam sẫm, đường viền trắng rộng 0.5cm cách mép ngoài của biển từ 3cm đến 3,5cm, bốn góc đường viền uốn cong đều vào bên trong.
- Chất liệu: Sắt tráng men hoặc nhôm lá dập, sơn chất liệu phản quang.
- Chữ viết trên biển: Kiểu chữ in hoa không có chân, màu trắng; từ “đường” ở dòng trên, từ tên đường ở dòng dưới, và có cỡ chữ to hơn dòng trên.
- Vị trí gắn biển: Biển được gắn ở đầu, ở cuối đường hoặc phố, và các điểm giao nhau với đường khác. Biển được gắn trên đầu cột sắt đường kính tối thiểu 10cm, được chôn vững chắc, khoảng cách từ mặt đất đến đầu cột cao khoảng 250cm, vị trí cột ở gần mép góc vuông vỉa hè của hai đường giao nhau. Hai biển tên đường hai đường giao nhau gắn trên một cột, hướng biển tên đường song song với đường tương ứng. Tại nơi gắn biển có cột điện ở vị trí thích hợp thì có thể gắn biển tên đường tại cột điện đó.



Biển đơn



Biển đôi

4. Cơ sở dữ liệu ngân hàng tên đường sử dụng đặt tên đường, phố

Tên đặt cho đường, phố và công trình công cộng được lựa chọn trong Ngân hàng tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025. Đồng thời, tham khảo lý lịch tên tại Sách Ngân hàng điện tử tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh tại địa chỉ: <https://stttt.thanhhoa.gov.vn/ebooks/indexh5.html#page=172>) để bổ sung thông tin vào mục lý do đặt tên đường, phố.

II. PHƯƠNG ÁN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI CÁC PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HẠC THÀNH

1. Đề xuất đặt tên cho 64 đường, phố (gồm 07 đường và 57 phố) trên địa bàn phường Hạc Thành.

2. Danh mục đề xuất đặt tên

Các tên được đề nghị đặt tên trên cơ sở sau:

2.1. Đề xuất đặt tên 07 đường. Tên danh nhân đề xuất đặt tên có trong Ngân hàng tên của tỉnh.

** Danh nhân thời phong kiến có đóng góp cho đất nước và tỉnh Thanh Hóa: 02 danh nhân*

Trong đó:

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong nước (**01 danh nhân**): Nguyễn Tri Phương (Huế).

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong tỉnh (**01 danh nhân**): Lê Luân (Thọ Lập).

** Danh nhân thời kỳ cách mạng, từ khi có Đảng lãnh đạo, chống thực dân Pháp; để quốc Mỹ và xây dựng đất nước có đóng góp cho đất nước và tỉnh Thanh Hóa: 05 danh nhân*

Trong đó:

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong nước (**01 danh nhân**): Hoàng Đạo (TP Hồ Chí Minh).

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong tỉnh (**04 danh nhân**): Tống Xuân Nhuận (Trường Văn), Lưu Cộng Hòa (Hậu Lộc), Trần Tiến Quân (Vĩnh Lộc), Trịnh Hữu Thường (Thọ Xuân).

2.2. Đề xuất đặt tên 57 phố. Tên danh nhân đề xuất đặt tên có trong Ngân hàng tên của tỉnh

** Danh nhân thời phong kiến có đóng góp cho đất nước và tỉnh Thanh Hóa: 43 danh nhân*

Trong đó:

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong nước (**02 danh nhân**): Trần Quý Cáp (Đà Nẵng), Nguyễn Quý Đức (Hà Nội).

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong tỉnh (**40 danh nhân**): Lê Đình (Thường Xuân), Nguyễn Văn Lang (Hà Long), Nguyễn Mậu Tuyên (Xuân Hoà), Vũ Sư Thước (Hậu Lộc, Thanh Hoá), Nguyễn Đức Trung (Hà Long, Thanh Hoá), Lưu Trung (Thọ Lập), Trịnh Duy Thuận (Sao Vàng, Thọ Xuân), Lê Bôi (Thọ Lập, Thanh Hoá), Lê Quang Giáp (Hoàng Lộc), Lê Hy Cát (Lam Sơn), Nguyễn Ngọc Huyền (Hoàng Lộc, Thanh Hoá), Nguyễn Đình Quế (Thiệu Tiến), Trần Lựu (Thọ Lập, Thanh Hoá), Lê Tự Cường (Hoàng Hóa), Lê Huy Du (Hoàng Lộc), Lê Công Trục (Hoàng Thanh), Lưu Hưng Hiếu (Vĩnh Lộc, Thanh Hoá), Lê Khả Lãng (Xuân Hoà), Lê Nhân Thực (Nghị Sơn), Hoàng Duy Văn (Hoàng Hóa), Lê Đình Chiêu (Đông Quang), Doãn Bang Hiến (Tân Ninh), Lê Giốc (Thiệu Trung, Thanh Hóa), Trịnh Minh (Ba Đình), Trương Phóng (Vĩnh Lộc, Thanh Hóa), Lê Thân (Tân Ninh, Thanh Hóa), Nguyễn Hữu Thường (Đào Duy Từ), Nguyễn Thứ (Hoàng Hóa), Lê Trạc Tú (Thọ Phú, Thanh Hoá), Đỗ Phi Tàn (Trung Chính), Hoàng Đình Thê (Hậu Lộc), Nguyễn Hữu Huân (Quảng Bình, Thanh Hoá), Tống Nho (Triệu Sơn), Lê Thuyên (Lam Sơn), Lê Tranh (Lam

Son), Lại Thế Khanh (Hà Trung), Nguyễn Sỹ Lý (Hà Trung), Nguyễn Hữu Hồng (Nghĩ Sơn), Nguyễn Hoa (Hoàng Lộc), Nguyễn Lại (Hoàng Hóa).

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại phường Hạc Thành **(01 danh nhân)**: Lê Bá Khuê.

** Danh nhân thời kỳ cách mạng, từ khi có Đảng lãnh đạo, chống thực dân Pháp; để quốc Mỹ và xây dựng đất nước có đóng góp cho đất nước và tỉnh Thanh Hóa: 14 danh nhân*

Trong đó:

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong nước **(03 danh nhân)**: Hồ Tùng Mậu (Nghệ An), Văn Ký (Ninh Bình), Đặng Châu Tuệ (Hung Yên).

- Danh nhân quê quán, sinh ra tại các địa phương khác trong tỉnh **(11 danh nhân)**: Đinh Chương Lân (Vạn Lộc), Hữu Loan (Nga Thắng, Thanh Hóa), Lê Trần Mẫn (Hoàng Phú), Lê Trọng Huyền (Thiệu Toán), Phan Bá Mạnh (Thắng Lợi), Lê Lam Châu (Hoàng Hóa), Lê Văn Sỹ (Thọ Lập), Võ Danh Thùy (Thắng Lợi), Hoàng Sĩ Oánh (Thọ Phú), Hoàng Văn Ngũ (Thọ Phú), Vương Xuân Cát (Thiệu Tiến).

3. Vị trí, quy mô (hiện trạng, quy hoạch), tóm tắt lý lịch và lý do lựa chọn đặt tên

3.1. Phương án đặt tên đường

TT	Tên đường đề nghị đặt tên	Vị trí		Quy mô hiện trạng		Quy mô quy hoạch		Tóm tắt lý lịch và lý do lựa chọn tên
		Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)	Dài (m)	Rộng (m)	
I	Khu vực Quy hoạch phân khu số 02. Bao gồm các phường trước đây là: Đông Hương, Đông Hải							
1	Đường Hoàng Đạo	Đại lộ Nam Sông Mã	Đại lộ Nguyễn Hoàng	1.196	15,0	1.196	16,5	<p>Hoàng Đạo (1914 - 2007), tên thật là Nguyễn Văn Hoàng, quê ở Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh, từng làm Trưởng Ty Công an Thanh Hóa. Ông đã chỉ đạo các hoạt động dẹp bọn phản động; Hoàng Đạo trong vai Quốc vụ Khanh cùng Nguyễn Thị Lợi (vai phu nhân Quốc Vụ Khanh) tham gia đánh chiến hạm Amyot D'Inville tại biển Sầm Sơn, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 07 Trang 218, NQ 59)</p> <p><i>Đặt tên danh nhân Hoàng Đạo từng làm Trưởng Ty Công an Thanh Hóa cho tuyến phố gần với trụ sở các phòng, đơn vị trực thuộc Công an tỉnh nhằm ghi nhớ những chiến công của danh nhân Hoàng Đạo đối với sự nghiệp cách mạng, đảm bảo an ninh quốc phòng.</i></p>
2	Đường Nguyễn Tri Phương	Đường Hoàng Đạo	Đại lộ Nguyễn Hoàng	1.097	10,5	1.097	13,5	<p>Nguyễn Tri Phương (1800 - 1873), người làng Chi Long, phường Phong Dinh, thành phố Huế, là một đại Danh thần Việt Nam thời nhà Nguyễn, là vị Tổng chỉ huy quân đội triều đình Nguyễn chống lại thực dân Pháp xâm lược ở các mặt trận Đà Nẵng (1858), Gia Định (1861) và Hà Nội (1873) (STT 294 Trang 195, NQ 59)</p> <p><i>Cụm danh nhân là các Vua, Chúa và quan lại thời Nguyễn như Nguyễn Hoàng, Nguyễn Kim, Nguyễn Tri Phương.</i></p>

3	Đường Tổng Xuân Nhuận	Đường Trần Tiến Quân	Đại lộ Nguyễn Hoàng	1.197	15,0	1.197	21,0	<p>Tổng Xuân Nhuận (1922 - 1996), quê xã Trường Văn, tỉnh Thanh Hóa, được truy tặng Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ông từng giữ Phó Ty Công an Thanh Hóa (1959 -1967), Trưởng Ty Công an Thanh Hóa (4/1979 - 1981), Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa (1981 - 6/1988) (STT 2 Trang 291, NQ 59)</p> <p><i>Cụm các Chiến sĩ Cách mạng kiên trung. Ông Tổng Xuân Nhuận đã xung phong đi chiến trường B khi đang là Phó Ty Công an Thanh Hoá trực tiếp chiến đấu tại chiến trường Bình - Trị - Thiên ác liệt 10 năm (từ năm 1967 đến năm 1976). Danh nhân Tổng Xuân Nhuận có nhiều công lao, đóng góp to lớn trong ngành Công an, được lựa chọn để đặt tên cho tuyến đường gần với trụ sở các phòng, đơn vị của Công an tỉnh (trước đây là trụ sở Công an thành phố Thanh Hóa).</i></p>
4	Đường Lưu Cộng Hòa	Đường Trần Tiến Quân	Đường Võ Chí Công	999	10,5	999	13,0	<p>Lưu Cộng Hòa (1915 - 1988), còn có tên gọi khác Lưu Văn Bản, quê xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 119 Trang 238, NQ 59)</p> <p><i>Cụm các Chiến sĩ Cách mạng kiên trung. Danh nhân Lưu Cộng Hoà kết nạp Đảng năm 1940. Tháng 3/1940 là một trong 05 uỷ viên thành lập Huyện uỷ đầu tiên của huyện Hậu Lộc. Cuối năm 1940 bị địch bắt, đi đày ở Ban Mê Thuột. Đầu năm 1945, vượt ngục về Thanh Hoá hoạt động, được giao chỉ đạo giành chính quyền ở Quảng Xương. Tháng 01/1946 là đại biểu Quốc hội khoá I.</i></p>

5	Đường Trần Tiến Quân	Đại lộ Nam Sông Mã	Đại lộ Hùng Vương	1.069	20,5	1.069	36,0	<p>Trần Tiến Quân (1917 - 1993), tên thật là Trịnh Huy Lăng, quê ở làng Phúc Tường, tổng Sóc Sơn (nay thuộc nay thuộc làng Nghĩa Kỳ, xã Vĩnh Lộc), tỉnh Thanh Hóa, là lão thành cách mạng, Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 264 Trang 261, NQ 59)</p> <p><i>Cụm các Chiến sĩ Cách mạng kiên trung, từng hoạt động lãnh đạo phong trào cách mạng tại thành phố Thanh Hóa trước đây. Đồng chí Trần Tiến Quân là Bí thư chi bộ, Bí thư Thị ủy từ 11/1945-12/1946 (Trang 634, Lịch sử Đảng bộ thành phố Thanh Hóa 1945 - 2015)</i></p>
6	Đường Trịnh Hữu Thường	Đại lộ Nam Sông Mã	Đường Lưu Cộng Hòa	923	10,5	923	20,5	<p>Trịnh Hữu Thường (1910 - 2004), quê ở làng Vực Thượng, tổng Nam Dương (nay thuộc xã Thọ Xuân), tỉnh Thanh Hóa, là lão thành cách mạng, Chủ tịch Mặt trận Việt Minh tỉnh, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 244 Trang 371, NQ 59)</p> <p><i>Cụm các Chiến sĩ Cách mạng kiên trung, từng hoạt động lãnh đạo phong trào cách mạng tại thành phố Thanh Hóa trước đây. Đồng chí Trịnh Hữu Thường là Bí thư Thị ủy từ 01/1953-12/1953 (Trang 634, Lịch sử Đảng bộ thành phố Thanh Hóa 1945 - 2015)</i></p>
II	Khu vực Quy hoạch phân khu số 04. Bao gồm các phường trước đây là: Phú Sơn, An Hưng							

7	Đường Lê Luân	Đường Trịnh Kiểm	Tiếp giáp phường Đông Quang	1.000	7,0	1.001	17,5	Lê Luân (? - 1454) quê xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa. Một võ quan có đóng góp cho khởi nghĩa Lam Sơn. Từ năm Giáp Thìn (1424) đến năm Đinh Mùi (1427), ông là một võ tướng luôn xông pha trên các chiến trường như: Trận đánh Khả Lư (Nghệ An), Tốt Động (Hà Nội), Chi Lăng, Xương Giang (Lạng Sơn, Bắc Giang). Tháng 2 năm Mậu Thân (1428), vua ban thưởng, Lê Luân được phong Thiếu úy đồng tổng quan, Vệ Thiên Quan đại tri phủ (STT 201 Trang 250, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
---	----------------------	------------------	-----------------------------	-------	-----	-------	------	--

3.2. Phương án đặt tên phố

TT	Tên phố đề nghị đặt tên	Vị trí		Quy mô hiện trạng		Quy mô quy hoạch		Tóm tắt lý lịch và lý do lựa chọn tên
		Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)	Dài (m)	Rộng (m)	
I	Khu vực Quy hoạch phân khu số 01. Bao gồm các phường trước đây là: Điện Biên, Đông Thọ, Trường Thi, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo, Phú Sơn, Đông Vệ (phía Bắc sông Nhà Lê) và Khu vực Quy hoạch phân khu số 03 và một phần khu vực số 8. Bao gồm các phường trước đây là: Đông Sơn, Đông Vệ (phía Nam sông Nhà Lê).							

1	Phố Hồ Tùng Mậu	Phố Lê Hồng Sơn	Phố Quán Giò	300	15,0	300	15,0 <p>Hồ Tùng Mậu (1896 - 1951), tên thật là Hồ Bá Cự, quê thôn Đại Thành, xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An, là nhà hoạt động cách mạng và chính khách Việt Nam. Ông từng Đảng viên của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Việt Nam, thành viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Thanh tra Ban Thanh tra Chính phủ (STT 242 Trang 188, NQ 59)</p> <p><i>Năm 1923, ông cùng Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Phạm Hồng Thái,... thành lập nhóm Tâm Tâm Xã, một tổ chức thanh niên mang tư tưởng phục quốc, hoạt động chính trị với mục đích giành độc lập cho Việt Nam khỏi chế độ thực dân Pháp. Tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn là giảng viên phụ giảng của Nguyễn Ái Quốc. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc đến Hồng Kông, tổ chức Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam. Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn là thành viên tham dự Hội nghị thành lập Đảng ngày 3/2/1930 tại Cửu Long (Hương Cảng). Như vậy, trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn luôn sát cánh cùng nhau. Vì vậy, đề xuất đặt tên danh nhân Hồ Tùng Mậu giao với phố Lê Hồng Sơn. tạo thành cụm các chiến sĩ cách mạng như Lê Hồng Sơn, Tô Hiệu, Hồ Tùng Mậu. Mặt khác, tuyến phố Hồ Tùng Mậu đi qua khu vực đông dân cư, trung tâm phường, nơi có nhiều trường học: Tiểu học Minh Khai 1, Tiểu học Minh Khai 2, THCS Minh Khai. Qua đó, góp phần tuyên truyền giáo dục tinh thần cách mạng, truyền thống lịch sử cho các cháu học sinh.</i></p>
---	------------------------	-----------------	--------------	-----	------	-----	--

2	Phó Trần Quý Cáp	Đường Lý Nhân Tông	Đường Dương Đình Nghệ	388	8,5	388	17,5	<p>Trần Quý Cáp (1870 - 1908), người làng Bất Nhị, nay thuộc xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng, tham gia phong trào Duy Tân chống Pháp, sau đó bị bắt giam vào năm 1908 (STT 31 Trang 165, NQ 59) Ông nổi tiếng là một trong sáu học trò lỗi lạc của cụ đốc học Mã sơn Trần Đình Phong tại trường Thanh Chiêm cùng với Phạm Liệu, Nguyễn Đình Hiến, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng và Phan Quang. Năm 1905, ông cùng với các đồng chí là Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng vào Nam vận động cho cuộc khởi nghĩa Duy Tân, sáng lập và tham gia phong trào Duy Tân chống Pháp.</p>
3	Phó Lê Đình	Đường Mai An Tiêm	Phó Đình Liệt	300	7,5	300	15,0	<p>Lê Đình (? - 1459), quê xã Nông Vụ, tổng Bái Dương, huyện Lô Dương (nay là xã Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa), tham gia khởi nghĩa Lam Sơn ngay từ những ngày đầu, lập được rất nhiều công trạng, được xếp vào hàng những người có công đầu (đệ nhất công thần). Khi Lê Lợi ban thưởng, ông được liệt vào hàng Bình Ngô khai quốc công thần và phong làm Tả Kim Ngô vệ Thượng tướng quân, tự hiệu hầu, sau thăng Bảo chính công thần, Nhập nội thiếu úy, Đại tư mã. Khi mất, được truy phong Mậu Liệt hầu, rồi Hoàng tông Cường quận công, có lăng mộ tại đồi Công Phủ, điện thờ tại thôn Thống Nhất 2, xã Xuân Dương (STT 66 Trang 230, NQ 59)</p> <p><i>Cụm danh nhân nhà Lê như Lê Lợi, Đình Liệt, Đình Lễ, Lê Khôi...</i></p>

4	Phố Nguyễn Văn Lang	Đường Nguyễn Huy Tự	Phố Trịnh Cương	486	7,5	486	22,5	Nguyễn Văn Lang (thế kỷ XV - XVI), quê xã Hà Long, tỉnh Thanh Hóa, được phong tước Nghĩa Quốc công thời Lê sơ (STT 178 Trang 248, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
5	Phố Nguyễn Mậu Tuyên	Phố Nguyễn Văn Lang	Phố Trịnh Tùng	310	10,5	310	10,5	Nguyễn Mậu Tuyên (1518 - 1599), quê làng Thịnh Mỹ, xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa, là Võ quan, Thượng thư thời Lê Trung hưng (STT 409 Trang 280, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
6	Phố Lê Bá Khuê	Phố Trịnh Tùng	Đường Lê Nhân Tông	700	7,5	736	15,5	Lê Bá Khuê (? - ?), quê xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa sau chuyển xuống làng Bồ Vệ nay thuộc phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa tiến sĩ xuất thân khoa thi Mậu Thìn (1508) thời vua Lê Uy Mục, là người có công xây cầu Anh (nay là cầu Kiều Đại 1) bắc qua sông nhà Lê, được ghi công như một phúc thần của làng (STT 153 Trang 244, NQ 59) <i>Danh nhân quê quán, sinh sống tại phường Hạc Thành được ưu tiên để đặt tên đường, phố</i>
7	Phố Vũ Sư Thước	Phố Trịnh Tùng	Cầu Tạnh Xá 1	492	7,5	492	17,5	Vũ Sư Thước (thế kỷ XVI), người làng Vũ Xã, tổng Du Trường, huyện Thuận Lộc, nay là thôn Vũ Thành, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Võ tướng, Thủy quân công thời Lê Trung hưng (STT 366 Trang 205, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>

8	Phó Nguyễn Đức Trung	Ngõ 59, phố Lê Cao	Phó Lê Ngân	370	10,5	380	17,5	Nguyễn Đức Trung (thế kỷ XV), quê xã Hà Long, tỉnh Thanh Hóa, là Thái úy, Trình quốc công dưới thời Lê sơ và là một trong bảy người con của khai quốc công thần Nguyễn Công Duẩn (STT 413 Trang 210, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
9	Phó Lưu Trung	Phó Phạm Cuồng	Phó Lê Thiều Dĩnh, tổ dân phố Quảng Xá 3	302	7,5	302	7,5	Lưu Trung (? - ?), quê xã Đàm Thi, huyện Lương Giang, nay là làng Quảng Thi, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa. Lưu Trung đến Lam Sơn tụ nghĩa tháng 3 năm Đinh Dậu (1417), ông cùng 13 người khác đội cỏ khô bơi theo dòng nước lầy được Linh Xa của bố vua (Lê Lợi) về tang ở Động Chiêu Nghi như cũ. Lưu Trung tham gia nhiều trận đánh góp phần cùng nghĩa quân Lam Sơn giải phóng đất nước. Năm Thuận Thiên Thứ nhất Mậu Thân (1428) Lưu Trung được giữ chức Đồng Tổng quản vệ Quy hóa. Năm thuận thiên thứ 5 (1432) ông được thăng bảo chính công thần nhập nội, hạ quốc oai vệ chủ quân sự. Sau được phong chức Tư Mã (STT 389 Trang 278, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê, được lựa chọn đặt tên cho đường, phố tại khu vực gần Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
10	Phó Trịnh Duy Thuân	Phó Phạm Cuồng, tổ dân phố Quảng Xá 3	Phó Lê Thiều Dĩnh	301	7,5	301	7,5	Trịnh Duy Thuân (? - 1548), quê ở Thủy Tú (nay là xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa), là Thượng tướng quân thời Lê Trung hưng (STT 356 Trang 203, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>

11	Phố Lê Bồi	Phố Phạm Cuồng	Phố Lê Thiếu Dĩnh	303	7,5	303	7,5	Lê Bồi (? - ?), người làng Nguyễn Xá, huyện Lương Giang (nay là xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa), là danh tướng thời Lê, là một trong số 18 người tham dự Hội thề Lũng Nhai, tham gia cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (STT 21 Trang 164, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
12	Phố Lê Quang Giáp	Phố Lê Trung Giang	Đường Quang Trung	350	7,5	370	17,5	Lê Quang Giáp (1584 - 1669), quê ở xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hóa, làm Tham tán trị thừa chánh sứ ty và là nhà ngoại giao tài năng dưới thời Lê Trung hưng (STT 98 Trang 235, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
13	Phố Lê Hy Cát	Đường Lê Dụ Tông	Đường Lê Hiến Tông	305	10,5	305	10,5	Lê Hy Cát (1425 - 1480), quê ở làng Lam Sơn, huyện Lương Giang (nay là xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa), là Đại Đô đốc dưới thời Lê sơ, từng đi sứ nhà Minh (STT 23 Trang 224, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>
14	Phố Nguyễn Ngọc Huyền	Khu chung cư C5	Đường Lê Hiến Tông	304	10,5	305	10,5	Nguyễn Ngọc Huyền (1685 - 1743), quê xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Thượng thư, Tham tụng thời Lê Trung hưng (STT 151 Trang 178, NQ 59) <i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i>

15	Phó Nguyễn Đình Quế	Phó Lê Quang Giáp	Đường Trịnh Kiểm	540	10,5	572	17,5	<p>Nguyễn Đình Quế (1637 - ?), quê làng Lam Vĩ, xã Thiệu Tiến, tỉnh Thanh Hóa, ông còn có tên là Nguyễn Đình Tường, là con trai duy nhất, lại mồ côi cha mẹ từ nhỏ, song là người học hành chăm chỉ, siêng năng luyện tập võ nghệ. Ông còn là người phong tư hùng dũng, sức mạnh hơn người, lỗi lạc và có chí lớn. Ông thường nói rằng: “người con trai mà không làm được công việc oanh liệt, chỉ làm một tên phu ở hương thôn, như thế là sống thừa mà thôi” rồi ông tham gia quân đội, giúp vua Lê đánh giặc lập công và được làm đến chức Phụ Quốc Thượng tướng quân Đô đốc phủ, Tả Đô đốc đồng Tri Thái bảo, tước Tường Quận công (sau khi mất được Nhân dân bầu hậu Phúc thần, triều đình ban sắc cho Nhân dân thờ cúng và phong cho thần là Dũng lược Đại Vương) (STT 275 Trang 262, NQ 59)</p> <p><i>Cụm danh nhân Nhà Lê được đặt tên cho đường, phố gần với khu vực có di tích Thái miếu Nhà Hậu Lê</i></p>
II Khu vực Quy hoạch phân khu số 02. Bao gồm các phường trước đây là: Đông Hương, Đông Hải								
16	Phó Trần Lựu	Đường Hàm Nghi	Trường THCS Đông Hương	597	5,5	603	7,5	<p>Trần Lựu (? - ?), quê ở làng Đàm Thi, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hóa, là Danh tướng trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, làm quan đến chức Tổng tri Bắc đạo dưới thời Lê sơ (STT 233 Trang 188, NQ 59)</p> <p><i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh như Lê Lợi, Phạm Thị Ngọc Trần, Trần Lựu.</i></p>

17	Phố Lê Tự Cường	Đại lộ Hùng Vương	Trường THCS Đông Hương	449	7,5	449	16,0	Lê Tự Cường (? - 1635), quê thôn Tây, xã Đằng Cao, trấn Thanh Hóa (nay là thôn Tê, xã Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Ông làm quan dưới thời vua Lê - chúa Trịnh. Ông có công trong việc phò giúp nhà Lê, lập được nhiều công được thăng chức trung quân Đô đốc phủ Tả Đô đốc Hải Quận công, trung quân Đô đốc Thiêm sự Hải quận công sau thăng lên Thiếu bảo (STT 47 Trang 228, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>
18	Phố Đinh Chương Lân	Giữa khu dân cư tổ dân phố Phan Đình Phùng	Đường Hàm Nghi	629	7,5	629	7,5	Đinh Chương Lân (1920 - 1998), quê ở xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 175 Trang 247, NQ 59) <i>Cụm các Chiến sĩ Cách mạng kiên trung. Đinh Chương Lân và Đinh Chương Long là 02 chiến sĩ cách mạng cùng thời, đều là con cụ Đinh Chương Dương, vì vậy được ưu tiên được đặt tên gần nhau. Năm 1940, danh nhân Đinh Chương Lân tham gia thành lập Huyện ủy lâm thời Hậu Lộc. Sau năm 1945 vào Quân đội. Năm 1972 – 1973 là thành viên quân sự cao cấp trong phái đoàn ở trại Davis (sân bay Tân Sơn Nhất).</i>
19	Phố Lê Huy Du	Đại lộ Hùng Vương	Phố Lý Nam Đế	330	7.5	340	15,5	Lê Huy Du (1757 - 1835), quê xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Đốc học thời nhà Nguyễn có nhiều đóng góp cho việc xây dựng chính quyền nhà Nguyễn và là một nhà giáo nổi tiếng (STT 74 Trang 232, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Nguyễn tại khu vực khu đô thị Bình Minh: Hàm Nghi, Nguyễn Tĩnh, Lê Huy Du, Lê Công Trực.</i>

20	Phó Lê Công Trục	Đại lộ Hùng Vương	Phó Lý Nam Đế, tổ dân phố Bình Minh	331	7,5	364	17,5	Lê Công Trục (1750 - 1835), quê ở xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hóa, là Tả kích cơ, Quản cơ tượng quân dưới thời nhà Nguyễn, có nhiều công lao đóng góp vào việc giữ gìn giang sơn, bờ cõi (STT 386 Trang 277, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Nguyễn tại khu vực khu đô thị Bình Minh: Hàm Nghi, Nguyễn Tĩnh, Lê Huy Du, Lê Công Trục.</i>
21	Phó Nguyễn Quý Đức	Phố Hoàng Hoa Thám	Phố Phan Đình Phùng	315	10,5	309	15,5	Nguyễn Quý Đức (1647 - 1720) quê làng Đại Mỗ, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Ông làm quan triều Lê, là một nhà chính trị xuất sắc có nhiều công trạng với triều đình và đất nước (STT 107 Trang 173, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>
22	Phó Lưu Hưng Hiếu	Phố Phan Đình Phùng	Đại lộ Lê Lợi	300	10,5	300	10,5	Lưu Hưng Hiếu (1456 - ?) còn gọi là Lê Hưng Hiếu, quê ở xã Hà Lương (nay là xã Vĩnh Lộc), tỉnh Thanh Hóa, là Thượng thư kiêm đồng các đại học sĩ dưới thời Lê sơ (STT 132 Trang 176, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>
23	Phó Lê Khả Lãng	Phố Hoàng Hoa Thám	Trụ sở hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa	300	10,5	300	10,5	Lê Khả Lãng (? - ?), quê ở thôn Hương Nhượng, xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa, tham gia Cuộc Khởi nghĩa Lam Sơn, làm quan đến chức Nhập nội Thiểu úy Nam sách thượng vệ Tổng quản, tước huyện hầu dưới thời Lê sơ (STT 181 Trang 248, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>

24	Phố Lê Nhân Thục	Phố Hoàng Hoa Thám	Trường mầm non Bình Minh	300	10,5	300	10,5	Lê Nhân Thục (? - ?), quê thị xã Nghi Sơn (cũ), ông là công thần thời Lê sơ, được phong chức Quản lĩnh hầu, kiêu kị úy trí thăng, ông là một võ quan, do lập được công trạng ông được Nhà Lê ban tước hầu. Theo sắc phong Quản lĩnh hầu là chức quan võ chỉ huy một sở, hàm ngũ phẩm sau đó được phong tước đặc tiến Kim tử Vinh Lộc (STT 341 Trang 271, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>
25	Phố Hoàng Duy Văn	Đại lộ Lê Lợi	Giữa khu dân cư tổ dân phố Bào Ngoại	300	10,5	300	20,5	Hoàng Duy Văn (? - ?), quê Phú Vinh, Hoằng Vinh, huyện Hoằng Hóa (cũ). Ông làm quan cuối thời Lê - Trịnh, năm niên hiệu Cảnh Hưng thứ 44 (1783), vì lập được nhiều công tích được triều đình nghị bàn thăng cho hai cấp Bá hộ Phó Thiên hộ. Về sau thăng chức Phó Vệ úy (STT 415 Trang 281, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê được lựa chọn đặt tên đường, phố gần nhau tại khu vực khu đô thị Bình Minh, Tổ dân phố Bào Ngoại.</i>
26	Phố Hữu Loan	Đường Trịnh Hữu Thường	Đại lộ Nguyễn Hoàng	793	10,5	793	13,0	Hữu Loan (1916 - 2010), tên thật là Nguyễn Hữu Loan, quê xã Nga Thắng, tỉnh Thanh Hóa, là nhà thơ Việt Nam, đạt giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật (STT 215 Trang 185, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thuộc lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, có quê quán tại tỉnh Thanh Hóa được lựa chọn để đặt tên cho tuyến phố có nhiều công trình văn hóa, thể dục, thể thao trong Khu đô thị Vinhomes Star City</i>

27	Phố Văn Ký	Đường Tống Xuân Nhuận	Đường Lưu Cộng Hòa	820	7,5	820	13,0 <p>Vũ Văn Ký (Văn Ký) (1928 - 2020), quê xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình, lên 10 tuổi theo cha ở tại làng Bi Kiều, xã Trung Chính. Học hết tiểu học, bố mất nhà nghèo, ở với chú, ngày ngày gánh hành cùng người thím đi chợ Nưa. Tháng 10 năm 1943, ông được đồng chí Trịnh Huy Tự giác ngộ vào Mặt Trận Việt Minh huyện Nông Công. Tháng 10 năm 1944 ông bị bắt giam tại nhà tù Thanh Hóa. Cách mạng thành công, ông được làm Trưởng Ban Tác chiến trong Ủy ban huyện Nông Công, ông đi học âm nhạc kháng chiến quân khu IV trở thành nhạc sĩ nổi tiếng, được truy tặng giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2022 (STT 192 Trang 182, NQ 59)</p> <p><i>Cụm danh nhân thuộc lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, có quê quán tại tỉnh Thanh Hóa được lựa chọn để đặt tên cho tuyến phố có nhiều công trình văn hóa, thể dục, thể thao trong Khu đô thị Vinhomes Star City</i></p>
----	-------------------	-----------------------	--------------------	-----	-----	-----	---

28	Phó Đặng Châu Tuệ	Phó Lê Trần Mẫn	Đại lộ Hùng Vương	841	10,5	841	17,5 <p>Đặng Châu Tuệ (? - 1987), quê xóm Nam, làng Bình An, tổng Khê Kiều, huyện Thư Trì (nay thuộc phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên), là một trong số những Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 22 Trang 220, NQ 59) <i>Năm 1941, tại Hang Treo, đội du kích của chiến khu gồm 21 chiến sĩ, do đồng chí Đặng Châu Tuệ chỉ huy, được thành lập. Đây là đơn vị vũ trang tập trung đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. Sự ra đời và hoạt động của Đội du kích Chiến khu Ngọc Trạo là đỉnh cao của phong trào khởi nghĩa vũ trang ở Bắc Trung bộ, là tiền thân của lực lượng vũ trang Thanh Hoá sau này. Tuyến phố đặt tên Đặng Châu Tuệ gắn với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban chỉ huy quân sự thành phố Thanh Hoá trước đây, nay là Nhà khách số 1 Ban chỉ huy Quân sự tỉnh.</i></p>
29	Phó Lê Trần Mẫn	Đại lộ Nguyễn Hoàng	Phó Lê Trọng Huyền	565	10,5	565	20,5 <p>Lê Trần Mẫn (1961 - 1985), quê ở xã Hoằng Phú, tỉnh Thanh Hóa, là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, hy sinh khi đang làm nhiệm vụ (STT 29 Trang 291, NQ 59) <i>Cụm danh nhân lĩnh vực lực lượng vũ trang được lựa chọn để đặt tên cho đường, phố gắn với các cơ quan quân đội, công an cấp tỉnh</i></p>

30	Phó Lê Trọng Huyền	Đại lộ Nguyễn Hoàng	Phó Phan Bá Mạnh	320	10,5	320	20,5 Lê Trọng Huyền (1934 - 1972), quê xã Thiệu Toán, tỉnh Thanh Hóa, là thiếu tá phi công hy sinh trong khi đang thực hiện nhiệm vụ chiến đấu trên bầu trời miền Bắc với máy bay Mỹ. Ông đã được truy tặng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân tại Quyết định số 161/KT-CTN ngày 28 tháng 4 năm 2020, ông là 1 trong khoảng 20 người là anh hùng liệt sĩ trong số hơn 80 Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân là người Thanh Hóa (STT 17 Trang 287, NQ 59) <i>Cụm danh nhân lĩnh vực lực lượng vũ trang được lựa chọn để đặt tên cho đường, phố gần với các cơ quan quân đội, công an cấp tỉnh</i>
31	Phó Phan Bá Mạnh	Đại lộ Nam Sông Mã	Phó Lê Trọng Huyền	524	10,5	537	20,5 Phan Bá Mạnh (1952 - 1979), quê huyện Nông Cống (cũ) nay là xã Thăng Lợi, tỉnh Thanh Hóa. Liệt sĩ Phan Bá Mạnh, trung úy, đại đội trưởng Đại đội 10 bộ binh Lạng Sơn, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Ông lập được nhiều thành tích trong công cuộc chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống bọn xâm lược mới ở biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc. Ông được tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân năm 1979 (STT 30 Trang 290, NQ 59) <i>Cụm danh nhân lĩnh vực lực lượng vũ trang được lựa chọn để đặt tên cho đường, phố gần với các cơ quan quân đội, công an cấp tỉnh</i>

32	Phổ Lê Lam Châu	Đại lộ Nam Sông Mã	Phổ Lê Văn Sỹ	370	10,5	370	17,5 <p>Lê Lam Châu (1900 - 1975), quê ở làng Hoàng Nghĩa, tổng Hành Vi, huyện Hoàng Hóa (cũ), tỉnh Thanh Hóa, là một trong số những Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 30 Trang 224, NQ 59)</p> <p><i>Trong 02 năm 1928-1929, Đảng bộ Tân Việt đã mở 04 lớp huấn luyện cho cán bộ cơ sở, giảng viên chính đều là đồng chí Lê Lam Châu đảm nhiệm. Ông trở thành giảng viên lý luận đầu tiên của tỉnh Thanh Hóa. Ở huyện Thọ Xuân, ngay tại nhà đồng chí Lê Lam Châu, tháng 3/1930, đã tiến hành hội nghị các Đảng viên Tân Việt Thọ Xuân bàn chủ trương chuyển hóa từ tổ chức Tân Việt thành Đảng Cộng sản theo chủ trương của Xứ bộ Tân Việt trung kỳ và tuyên bố từ nay các đồng chí Đảng viên Tân Việt của Chi bộ Thọ Xuân trở thành Đảng viên Cộng sản. Từ năm 1949, đồng chí Lê Lam Châu được điều động công tác về Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, Việt Minh liên khu IV, Hội Liên Việt Thanh Hóa (Nguồn: Sách Những Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa Tập I - Nhà xuất bản Thanh Hóa, trang 321). Cụm danh nhân là chiến sĩ Cách mạng trung kiên trong thời kỳ những năm 1928 - 1930 có công lao, vai trò trong việc thành lập các Chi bộ Hàm Hạ, Thiệu Hóa, Thọ Xuân, tiến tới thành lập Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa như Lê Văn Sỹ, Vương Xuân Cát, Lê Lam Châu.</i></p>
----	------------------------	--------------------	---------------	-----	------	-----	--

33	Phó Lê Văn Sỹ	Ngõ 65, đường Đồng Lễ	Đại lộ Hùng Vương	730	10,5	755	20,5 Lê Văn Sỹ (1901 - 1990), quê làng Yên Trường, tổng Quảng Yên, phủ Thiệu Hóa (nay là làng Yên Trường, xã Thọ Lập), tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 290 Trang 263, NQ 59) <i>Cụm danh nhân là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa. Ngày 25/6/1930, hội nghị thành lập Chi bộ Hàm Hạ, chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Thanh Hóa, đã được tiến hành tại nhà đồng chí Lê Oanh Kiều. Qua đó, đã góp phần quan trọng thúc đẩy sự ra đời của Chi bộ Thiệu Hóa ngày 10/7/1930, đồng chí Vương Xuân Cát làm Bí thư; Chi bộ Thọ Xuân thành lập ngày 22/7/1930, đồng chí Lê Văn Sỹ được cử làm Bí thư. Ba chi bộ cộng sản đầu tiên ra đời đã tạo tiền đề để thành lập Đảng bộ Thanh Hóa. Ngày 29/7/1930, tại nhà đồng chí Lê Văn Sỹ, hội nghị thành lập Đảng bộ Thanh Hóa được tổ chức, bầu đồng chí Lê Thế Long làm Bí thư.</i>
34	Phó Võ Danh Thù	Phố Hoàng Quốc Việt	Phố Vương Xuân Cát, tổ dân phố Lễ Môn	467	10,5	480	13,5 Võ Danh Thù (1897 - 1976), quê ở làng Vìn, tổng Cao Xá, phủ Nông Cống (nay là xóm Thổ Bắc, làng Thổ Vị, xã Thắng Lợi), tỉnh Thanh Hóa, là chiến sĩ cách mạng lớp đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 346 Trang 271, NQ 59) <i>Cụm danh nhân là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa</i>

35	Phó Hoàng Sĩ Oánh	Phó Hoàng Quốc Việt	Phó Vương Xuân Cát	465	10,5	480	13,5	Hoàng Sĩ Oánh (1911 - 2003), còn có tên gọi là Bản Toàn, quê làng Phú Hào, tổng Bất Nạo, huyện Thọ Xuân (cũ) (nay thuộc xã Thọ Phú), tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 245 Trang 257, NQ 59) <i>Cụm danh nhân là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa</i>
36	Phó Hoàng Văn Ngữ	Phó Hoàng Quốc Việt	Phó Vương Xuân Cát, mặt bằng quy hoạch số 2122/UBND-QLĐT	466	10,5	480	13,5	Hoàng Văn Ngữ (1914 - 1994), quê làng Mỹ Hào, tổng Bất Nạo, phủ Thọ Xuân (nay thuộc xã Thọ Phú), tỉnh Thanh Hóa, là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 230 Trang 254, NQ 59) <i>Cụm danh nhân là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa</i>
37	Phó Vương Xuân Cát	Đại lộ Nam Sông Mã	Đại lộ Hùng Vương	566	10,5	600	20,5	Vương Xuân Cát (1901 - 1996), người làng Phú Lộc (nay là thôn Phúc Lộc 1, xã Thiệu Tiến, tỉnh Thanh Hóa), là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa (STT 25 Trang 224, NQ 59) <i>Cụm danh nhân là Chiến sĩ cách mạng trung kiên tỉnh Thanh Hóa</i>
38	Phó Lê Đình Chiêu	Phó Trịnh Minh	Đường Dã Tượng	769	10,5	783	16,5	Lê Đình Chiêu (1341 - 1369), quê làng Yên Doãn, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa. Là một Danh tướng phò tá dưới triều Vua Trần Dụ Tông (1341 - 1369), có công đánh giặc Chiêm Thành giữ yên bờ cõi được phong tước Thiệu Bảo Quận Công (STT 37 Trang 225, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>
39	Phó Doãn Bang Hiến	Phó Trương Phóng	Đường Dã Tượng	845	10,5	893	22,5	Doãn Bang Hiến (1271 - 1332), quê xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hóa, là Thượng thư và là nhà ngoại giao thời Trần (STT 100 Trang 235, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>

40	Phố Lê Giốc	Phố Doãn Bang Hiến	Đường Dã Tượng	485	10,5	485	17,5	Lê Giốc (? - 1377), quê ở làng Phú Lý (xã Thiệu Trung), tỉnh Thanh Hóa (STT 115 Trang 173, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>
41	Phố Trịnh Minh	Đường Bùi Khắc Nhất	Đường Dã Tượng	463	10,5	489	22,5	Trịnh Minh (? - ?), quê ở làng Ngũ Kiên, xã Ba Đình, tỉnh Thanh Hóa, là một vị tướng thời Trần tham gia cuộc kháng chiến chống Mông - Nguyên lần thứ nhất (1258), là Quyền Thủy bộ Đại tướng quân thời Trần (STT 211 Trang 252, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>
42	Phố Trương Phóng	Phố Lai Thành	Đường Dã Tượng	300	10,5	305	42,0	Trương Phóng (thế kỷ XIII - XIV), húy là Trương Tích Đăng, quê ở xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là Hiệu thư quyền miễn sung làm Nhị tư thời Trần (STT 273 Trang 192, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>
43	Phố Lê Thân	Đại lộ Hùng Vương	Phố Trương Phóng	638	10,5	688	22,5	Lê Thân (1253 - 1340), quê ở Thanh Trì, giáp Cá Na (nay thuộc xã Tân Ninh), tỉnh Thanh Hóa, là Đại hành khiển, tước Luật quận công thời Trần (STT 339 Trang 200, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Trần</i>
III	Khu vực Quy hoạch phân khu số 04. Bao gồm các phường trước đây là: Phú Sơn, An Hưng							
44	Phố Nguyễn Hữu Thường	Chợ Phú Sơn	Ngách 23, ngõ Đàn Xã Tắc	570	7,5	802	17,5	Nguyễn Hữu Thường (1574 - 1661), quê làng Hải Yến (nay là phường Đào Duy Từ), tỉnh Thanh Hóa, đỗ Hoàng giáp (1637), là Tả Thị lang, Hữu Thị lang thời Lê Trung hưng, khi mất được phong Thượng thư, tước Quận công (STT 343 Trang 271, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>

45	Phó Nguyễn Thứ	Đường Phú Thứ	Phó Nguyễn Hữu Thường	365	10,5	372	17,5	Nguyễn Thứ (1572 - ?), quê ở huyện Hoàng Hóa (cũ), tỉnh Thanh Hóa, đỗ Hoàng giáp (1598), làm quan tới chức Thái Thường Tự khanh thời Lê Trung hưng (STT 336 Trang 270, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
46	Phó Lê Trạc Tú	Phó Đỗ Phi Tân	Đường Nguyễn Trãi	655	10,5	652	17,5	Lê Trạc Tú (1533 - 1615), quê làng Phú Thịnh, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa, là Thượng thư thời Lê Trung hưng. Do có nhiều công lao đóng góp vào thắng lợi trong cuộc khôi phục cơ nghiệp nhà Lê, năm 1599, Lê Trạc Tú được gia phong tước văn Trinh Bá (STT 423 Trang 212, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
47	Phó Đỗ Phi Tân	Phó Lê Trạc Tú	Đường Nguyễn Trãi	796	10,5	816	17,5	Đỗ Phi Tân (1508 - ?), còn có tên là Đỗ Phi Tấn, quê làng Cổ Đồi, nay là thôn Văn Đồi, xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hóa, đỗ Đệ tam giáp Đồng Tiến sỹ xuất thân, là Thượng thư thời Lê Trung hưng (STT 301 Trang 266, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
48	Phó Hoàng Đình Thê	Phó Lê Trạc Tú	Phó Nguyễn Hữu Huân	510	10,5	515	17,5	Hoàng Đình Thê (? - 1786), quê làng Bộ Đầu, xã Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Danh tướng có đóng góp ở triều đại Lê - Trịnh. Hoàng Đình Thê đỗ Đồng Tào sỹ ưu trúng hạng khoa (tiến sỹ võ) năm Nhâm Thân niên hiệu Cảnh Hưng 13 đời vua Lê Hiển Tông (1752). Tháng 9 năm Kỷ Sửu (1769), khi Lê Duy Mật - một tôn thất nhà Lê khởi binh chống lại triều đình Lê - Trịnh ở Trấn Ninh (Nghệ An), Hoàng Đình Thê giữ ấn Bình, đốc quân Tuyên Quang và Hưng Hóa cùng Nguyễn Phan, Bùi Thế Đạt tấn công Lê Duy Mật để bảo vệ triều đình Lê - Trịnh (STT 326 Trang 269, NQ 59)

								<i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
49	Phố Nguyễn Hữu Huân	Phố Lê Trạc Tú	Phố Đỗ Phi Tần	646	10,5	662	17,5	Nguyễn Hữu Huân (? - 1677), quê Làng Lưu Hiền, xã Quảng Bình, tỉnh Thanh Hóa, ông là người có công đánh Mạc (STT 147 Trang 178, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê. Ông là người có công giúp vua Lê chân hưng đất nước. Với công lao phò vua giúp nước, ông đã được sắc phong Tuấn Lương Đại Vương.</i>
50	Phố Tống Nho	Phố Phú Thượng	Phố Lê Tranh	370	10,5	370	17,5	Tống Nho (1638 - ?), quê Tiên Mộc, huyện Nông Cống nay là xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa Ông đỗ Tiến sĩ khoa Canh Tuất (1670) đời vua Lê Huyền Tông lúc 33 tuổi, từng giữ chức Tham chính (STT 237 Trang 256, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
51	Phố Lê Thuyên	Đường Nguyễn Trãi	Tiếp giáp phường Đông Sơn	460	10,5	466	17,5	Lê Thuyên (thế kỷ XV - XVI), quê ở hương Lam Sơn, huyện Lương Giang, phủ Thanh Hoa, nay thuộc xã Lam Sơn, tỉnh Thanh Hóa, là nhà thơ của Đại Việt thế kỷ XV-XVI, ông có 5 bài thơ chép trong Toàn Việt thi lục (STT 350 Trang 272, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
52	Phố Lê Tranh	Giữa khu dân cư tổ dân phố Phú Thọ 4	Tiếp giáp phường Đông Sơn	520	10,5	644	17,5	Lê Tranh (1467 - 1500), quê Lam Sơn, huyện Lương Giang, phủ Thanh Hoa (nay thuộc xã Lam Sơn), tỉnh Thanh Hóa, là nhà thơ của Đại Việt thế kỷ XV-XVI (STT 371 Trang 275, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>

53	Phó Lại Thế Khanh	Đường Trịnh Kiểm	Đường Lê Luân	700	10,5	700	10,5	Lại Thế Khanh (? - 1597), quê ở làng Quang Lãng, huyện Hà Trung (cũ), tỉnh Thanh Hóa), là Võ tướng, Thái phó thời Lê Trung hưng (STT 148 Trang 242, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
54	Phó Nguyễn Sỹ Lý	Đường Trịnh Kiểm	Đường Lê Luân, tổ dân phố Thăng Sơn	550	10,5	567	17,5	Nguyễn Sỹ Lý (? - 1593), quê xã Bình Lâm huyện Tống Sơn, phủ Hà Trung (nay xã Hà Trung), tỉnh Thanh Hóa, là Thượng Tướng quân, tước Thái quận công thời Lê Trung hưng (STT 204 Trang 251, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
55	Phó Nguyễn Hữu Hồng	Đường Trịnh Kiểm	Phó Lại Thế Khanh	466	10,5	466	17,5	Nguyễn Hữu Hồng (? - ?), quê thị xã Nghi Sơn (cũ), ông có công phò vua Lê Trung Hưng, đời Lê Cảnh Hưng, được phong Dũng lực tướng quân, Trung liệt Đại tướng quân, hiệu Tư trảng sỹ. Ông có công khai cơ lập nghiệp, đắp đê ngăn mặn, lấy đất cấy lúa nên được dân làng phụng thờ. Đền thờ ông nay thuộc thôn Phụng Cát, xã Thanh Thủy. Di tích được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh (STT 130 Trang 239, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
56	Phó Nguyễn Hoa	Giữa khu dân cư tổ dân phố Mật Sơn 3	Phó Lại Thế Khanh	384	10,5	384	10,5	Nguyễn Hoa (1701 - 1783), quê ở làng Bột Thượng (nay là xã Hoàng Lộc, tỉnh Thanh Hóa), đỗ Hương cống, làm quan đến chức Hiến sát sứ thời Lê Trung hưng (STT 117 Trang 237, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>
57	Phó Nguyễn Lại	Đường Trịnh Kiểm, tổ dân phố Mật Sơn 3	Phó Lại Thế Khanh	419	10,5	419	10,5	Nguyễn Lại (1581 - ?), quê ở xã Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, là Tả Thị lang, Bồi tụng thời Lê Trung hưng (STT 169 Trang 245, NQ 59) <i>Cụm danh nhân thời Lê</i>

4. Điều chỉnh độ dài đường, phố: 04 phố

4.1. Tiêu chí điều chỉnh độ dài

- Hướng điều chỉnh từ Bắc xuống Nam, Đông sang Tây; thuận chiều đánh số nhà để không xáo trộn về số nhà của Nhân dân.

- Đoạn đường, phố được điều chỉnh độ dài phải đảm bảo thông tuyến, hạ tầng kỹ thuật tương đối hoàn chỉnh; quy mô phải tương ứng với đường, phố đã đặt tên; thuận tiện cho việc đi lại của Nhân dân.

4.2. Phương án điều chỉnh độ dài

1. Phố Đình Chương Long

- Phố Đình Chương Long được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến trường Tiểu học Đông Hương, chiều dài 458m, chiều rộng 10,5m.

- Phố Đình Chương Long điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Đình Chương Long đến đường Hàm Nghi, chiều dài 893m, chiều rộng 10,5m

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Đình Chương Long: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Hàm Nghi, chiều dài 1.351m, chiều rộng 10,5m

2. Phố Hà Văn Nho

- Phố Hà Văn Nho được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Hoàng Hoa Thám, chiều dài 530m, chiều rộng 10,5m.

- Phố Hà Văn Nho điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Hà Văn Nho đến phố Phạm Thị Ngọc Trần, chiều dài 340m, chiều rộng 10,5m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Hà Văn Nho: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Phạm Thị Ngọc Trần, chiều dài 870m, chiều rộng 10,5m.

3. Phố Phan Đình Phùng

- Phố Phan Đình Phùng được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Bùi Khắc Nhất, chiều dài 687m, chiều rộng 14,0m.

- Phố Phan Đình Phùng điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Phan Đình Phùng đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 320m, chiều rộng 14,0m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Phan Đình Phùng: Từ đại lộ Hùng Vương đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 1.007m, chiều rộng 14,0m.

4. Phố Tây Sơn

- Phố Tây Sơn được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Phú Chung, chiều dài 287m, chiều rộng 7,5m.

- Phố Tây Sơn điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Tây Sơn đến đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 455m, chiều rộng 7,5m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Tây Sơn: Từ đường Nguyễn Trãi đến đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 742m, chiều rộng 7,5m.

TT	Tên phố đề nghị điều chỉnh độ dài	Vị trí		Quy mô hiện trạng		Quy mô quy hoạch		Tóm tắt lý lịch
		Điểm đầu	Điểm cuối	Dài (m)	Rộng (m)	Dài (m)	Rộng (m)	
1	Phố Đinh Chương Long	Kéo dài từ cuối phố Đinh Chương Long	Đường Hàm Nghi	893	10,5	893	24,0	Đinh Chương Long (1912 - ?), quê ở thôn Lộc Tiên, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa, là con trai đầu của nhà cách mạng Đinh Chương Dương. Năm 1925, khi còn là niên thiếu được Bác Hồ chọn là một trong 8 thiếu niên tham gia huấn luyện theo chương trình của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội và được Bác đặt bí danh là Lý Văn Minh. Năm 1938, được Đảng và Bác cử đi học ở trường Đại học Phương Đông ở Liên Xô. Năm 1941, Liên Xô bị Đức tấn công, phong tỏa, ông cùng với các chiến sỹ quốc tế gồm những người đến từ nhiều Quốc gia khác nhau: Đức, Pháp, Tây Ban Nha, Việt Nam, Braxin... tham gia “Lữ đoàn quốc tế” chiến đấu bảo vệ Matxcova (STT 197 Trang 250, NQ 59)
2	Phố Hà Văn Nho	Kéo dài từ cuối phố Hà Văn Nho	Phố Phạm Thị Ngọc Trần	340	10,5	340	22,5	Hà Văn Nho (? - 1892), quê xã Văn Nho, tỉnh Thanh Hóa, là Cai tổng thời nhà Nguyễn, Lãnh tụ Phong trào Cần Vương ở Thanh Hóa (STT 235 Trang 256, NQ 59)
3	Phố Phan Đình Phùng	Kéo dài từ cuối phố Phan Đình Phùng	Đại lộ Lê Lợi	320	14,0	320	14,0	Phan Đình Phùng (1847 - 1895), hiệu Châu Phong, quê làng Đông Thái, huyện La Sơn nay là xã Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, là nhà thơ, lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa Hương Khê (Hà Tĩnh) (STT 291 Trang 195, NQ 59)
4	Phố Tây Sơn	Kéo dài từ cuối phố Tây Sơn	Đường Nguyễn Thiếp	455	7,5	658	20,5	Tây Sơn, là phong trào khởi nghĩa chống chúa Nguyễn ở Đàng Trong vào cuối thế kỷ XVIII và cũng là một triều đại phong kiến Việt Nam từ năm 1771 đến năm 1802 (STT 24 Trang 154, NQ 59)

PHẦN IV

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

Căn cứ Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/05/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5 Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Việc thực hiện Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành được tổ chức như sau:

1. Thành lập Ban Xây dựng Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Thu thập tài liệu, số liệu, bản đồ quy hoạch các loại để xác định các tuyến đường, phố chưa được đặt tên.

3. Khảo sát, đánh giá hiện trạng đường, phố dự kiến đặt tên.

4. Lập danh mục phân cấp, phân loại các tuyến đường, phố cần đặt tên.

5. Căn cứ quy mô, tính chất, cấp độ của đường, phố, lựa chọn tên tại Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đề xuất phương án dự kiến đặt tên cụ thể cho từng tuyến đường, phố; lập hồ sơ chi tiết cho đề án trình UBND phường Hạc Thành.

6. UBND phường Hạc Thành tổ chức lấy ý kiến các cơ quan hữu quan trong phường nơi có tuyến đường, phố dự kiến đặt tên; xin ý kiến các tổ chức Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; cơ quan chuyên môn về lịch sử, văn hóa, các nhà khoa học, trước khi UBND phường trình Hội đồng tư vấn tỉnh.

7. UBND phường Hạc Thành hoàn thiện hồ sơ Đề án; xin ý kiến thẩm định của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng cấp tỉnh.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm xem xét hồ sơ Đề án, gửi Tờ trình đề nghị Chủ tịch Hội đồng tư vấn tỉnh tổ chức họp thẩm định Đề án.

9. Căn cứ kết luận của Hội đồng tư vấn tỉnh, UBND phường Hạc Thành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ Đề án; tổ chức xin ý kiến Nhân dân nơi có tuyến đường, phố dự kiến đặt tên (trường hợp Nhân dân thống nhất với Đề án); hoàn thiện hồ sơ Đề án gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

10. Sau khi nhận được hồ sơ Đề án của UBND phường Hạc Thành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch công bố công khai phương án đặt tên đường, phố trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh để Nhân dân tham gia ý kiến; xin ý kiến MTTQ, Đoàn thể cấp tỉnh.

11. Kể từ ngày nhận được tổng hợp ý kiến Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện hồ sơ Đề án, gửi xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

12. Hội đồng tư vấn tỉnh giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện hồ sơ đề án trình UBND tỉnh theo quy định sau khi nhận được Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

13. UBND tỉnh họp xem xét Đề án, hoàn thiện, trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

14. Trên cơ sở ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết nghị việc đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

15. UBND phường Hạc Thành xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết; tổ chức lễ công bố đặt tên các tuyến đường, phố. Tổ chức gắn biển tên đường, phố theo hướng dẫn tại Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin về hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường; phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP.

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thực hiện theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND, ngày 15/05/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5 Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa gồm:

- * Hồ sơ UBND phường gửi Hội đồng tư vấn tỉnh gồm:
 - Tờ trình của UBND phường Hạc Thành;
 - Đề án đặt tên đường, phố:
 - + Tóm tắt ý nghĩa của tên dự kiến để đặt tên đường, phố; mô tả các công trình về quy mô, cấp độ, kích thước.
 - + Bản đồ xác định vị trí cụ thể các đường, phố dự kiến đặt tên kèm theo Bản đồ định hướng phát triển hệ thống giao thông.
 - Báo cáo tổng hợp ý kiến của các tổ chức Đảng, đoàn thể, cơ quan chuyên môn, các nhà khoa học và Nhân dân.

- * Hồ sơ Hội đồng tư vấn tỉnh trình UBND tỉnh gồm:
 - Hồ sơ của UBND phường Hạc Thành (Tờ Trình, Đề án, báo cáo tổng hợp);
 - Tờ trình của Hội đồng tư vấn;
 - Biên bản họp của Hội đồng tư vấn.
- * Hồ sơ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh gồm:
 - Hồ sơ của UBND phường Hạc Thành và hồ sơ của Hội đồng tư vấn tỉnh;
 - Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

III. THỜI GIAN

Hoàn thiện hồ sơ, trình tự, thủ tục đảm bảo đúng quy định theo Chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy và UBND phường Hạc Thành.

- Tổ chức công bố Nghị quyết HĐND tỉnh về đặt tên các tuyến đường, phố, đồng thời tuyên truyền để Nhân dân biết về tên, lý lịch, vị trí, quy mô các đường, phố sau khi được HĐND quyết nghị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án đặt tên đường, phố được lấy từ nguồn ngân sách phường Hạc Thành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND phường Hạc Thành

Là cơ quan chủ trì, chỉ đạo phòng, ban, đơn vị có liên quan và đơn vị tư vấn để tổ chức khảo sát, lập Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy về tiến độ và chất lượng Đề án.

2. Ban xây dựng Đề án

Giúp UBND phường thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn phòng, ban, đơn vị có liên quan phối hợp với đơn vị tư vấn khảo sát, xây dựng, đề xuất phương án và triển khai Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định của pháp luật.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án, báo cáo UBND phường trình các cấp có thẩm quyền.

- Giới thiệu vị trí, quy mô, ý nghĩa sự kiện lịch sử, địa danh, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên đường, phố để Nhân dân hiểu sâu sắc về nội dung, ý nghĩa tên các đường, phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, Nhân dân nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc bảo vệ giữ gìn tài sản nhà nước nói chung và biển tên đường, phố nói riêng sau khi được lắp dựng, nâng cao nếp sống văn minh đô thị.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu giúp UBND phường tổng hợp các danh mục đường, phố, công trình công cộng đã được đặt tên trên địa bàn phường hàng năm.

- Phối hợp trong việc lập danh mục các tuyến đường và công trình công cộng cần đặt tên trên địa bàn phường và lựa chọn tên tại Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng đã được HĐND tỉnh ban hành, nghiên cứu đề xuất phương án dự kiến đặt tên cụ thể cho từng tuyến đường, phố.

- Cung cấp số liệu, tài liệu liên quan cho đơn vị tư vấn; tham mưu cho UBND phường thực hiện quy trình, thủ tục lập Đề án và trình duyệt các văn bản theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo có liên quan về việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng; phối hợp trong công tác triển khai lắp đặt biển tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn phường.

- Phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Hạc Thành đăng tải Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa trên trang thông tin điện tử của phường.

- Phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Hạc Thành trong quá trình thực hiện Đề án, tham gia tổ chức công bố Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Lễ gắn biển tên các đường, phố được đặt tên.

- Hàng năm tham mưu giúp UBND phường sưu tầm nghiên cứu, cung cấp tư liệu về các nhân vật, sự kiện, địa danh để bổ sung vào Ngân hàng dữ liệu tên đường phố và công trình công cộng trình HĐND tỉnh xem xét.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp phòng Văn hóa – Xã hội cung cấp các tài liệu, số liệu, các đồ án, đề án trong phạm vi nghiên cứu và các văn bản có liên quan cho đơn vị tư vấn.

- Thường xuyên cập nhật các tuyến đường, phố đã được đặt tên, mới được đầu tư xây dựng trong quá trình lập, thẩm định các đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn phường Hạc Thành.

- Tổ chức rà soát danh sách đường, phố dự kiến đặt tên phù hợp với quy hoạch đô thị đã được phê duyệt.

- Tham mưu giúp UBND phường bố trí nguồn vốn từ ngân sách của phường để thực hiện Đề án. Tạo điều kiện đảm bảo ưu tiên bố trí kinh phí và cấp đủ kinh phí cho việc lắp đặt biển tên đường, phố sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc đặt tên đường, phố.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Hạc Thành

- Là cơ quan được giao chủ đầu tư dự án, phối hợp với các phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn hóa – Xã hội để tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập Đề án, ký hợp đồng tư vấn xây dựng, thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán.

- Giới thiệu vị trí, quy mô, ý nghĩa sự kiện lịch sử, địa danh, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên đường, phố để Nhân dân hiểu sâu sắc hơn về nội dung, ý nghĩa tên các đường, phố.

- Đăng tải Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa trên trang thông tin điện tử của phường và các cơ quan báo chí, truyền thông của phường để cơ quan, tổ chức và Nhân dân biết và tham gia ý kiến.

- Quản lý, bảo vệ giữ gìn biển tên đường, phố sau khi được lắp dựng.

6. Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích tổ chức, Nhân dân nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc bảo vệ giữ gìn tài sản nhà nước nói chung và biển tên đường, phố nói riêng sau khi được lắp dựng, nâng cao nếp sống văn minh đô thị.

7. Các tổ dân phố

- Phối hợp với đơn vị tư vấn trong việc khảo sát, đánh giá hiện trạng, lập danh mục các tuyến đường, lập bản đồ các đường, phố cần đặt tên (*chiều dài, chiều rộng, điểm đầu, điểm cuối*); tổ chức lấy ý kiến cán bộ, Nhân dân về Đề án đặt tên đường, phố.

- Phổ biến đến quần chúng Nhân dân và các cơ quan trên địa bàn tổ dân phố nơi tuyến đường, phố được đặt tên hiểu rõ thông tin, lý lịch. Thường xuyên cập nhật các tuyến đường, phố và công trình công cộng xây mới được đầu tư xây dựng trên địa bàn, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, đặt tên.

8. Trách nhiệm của đơn vị tư vấn

- Phối hợp với UBND phường, các phòng ban chức năng, các cơ quan chuyên ngành có liên quan, thu thập số liệu, tài liệu, theo quy định của nhà nước.
- Tổ chức nghiên cứu, báo cáo, chỉnh sửa hồ sơ, hoàn thiện Đề án đảm bảo đúng quy định và tiến độ.

PHẦN V KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Phường Hạc Thành là phường trung tâm của tỉnh Thanh Hóa, có dân cư đông đúc, ổn định; cơ sở hạ tầng được đầu tư ngày càng hoàn thiện; hệ thống các tuyến đường nội thị ngày càng khang trang; nhiều khu đô thị mới được hình thành, các tuyến giao thông trục chính được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện đại.

Trong bối cảnh đó, việc đặt tên đường, phố là yêu cầu cần thiết, phải được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và các hoạt động giao dịch hành chính – xã hội. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin địa chỉ, tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, phát triển kinh tế – xã hội và góp phần chỉnh trang diện mạo đô thị.

Việc đặt tên đường, phố còn có ý nghĩa quan trọng trong công tác quản lý hành chính, quản lý hạ tầng kỹ thuật, hướng tới xây dựng phường Hạc Thành ngày càng văn minh, hiện đại. Bên cạnh đó, đây cũng là hình thức giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa; góp phần nâng cao nhận thức, bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước và niềm tự hào của Nhân dân tỉnh Thanh Hóa nói chung, phường Hạc Thành nói riêng thông qua việc tôn vinh các danh nhân, anh hùng, địa danh và sự kiện lịch sử tiêu biểu.

II. KIẾN NGHỊ

Để Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành sớm được triển khai thực hiện, làm cơ sở cho việc gắn biển tên đường, phố và đánh số nhà, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, giao dịch và tìm kiếm địa chỉ, Ủy ban nhân dân phường Hạc Thành kính đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định và phê duyệt theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TH
- HĐTV đặt tên đường, phố tỉnh
- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND phường
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Bá Hải